VĂN HÓA

CƠ QUAN CỦA BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

NĂM THỨ 68

THỨ HAI

22.12.2025 (3.11 Ất Tỵ)

Số 153 (4287)

www.baovanhoa.vn

Email: baovanhoa@fpt.vn

BẢO VỆ ÁO DÀI TRƯỚC VẤN NẠN MẠO DANH, TRỤC LỢI:

Trách nhiệm của Hiệp hội Văn hóa Áo dài Việt Nam

(VH). Trong những năm gần đây, cùng với sự lan tỏa mạnh mẽ của phong trào tôn vinh áo dài, biểu tượng văn hóa đặc sắc của dân tộc Việt Nam, đã xuất hiện một thực trạng đáng lo ngại: Nhiều tổ chức, cá nhân mạo danh các hội, hiệp hội, thậm chí mạo danh những tổ chức được Nhà nước công nhận để tổ chức các cuộc thi sắc đẹp, thi áo dài, tôn vinh danh hiệu trá hình nhằm thu lợi bất chính. [4]



Hiệp hội Văn hóa Áo dài Việt Nam cần có nhiều biện pháp hơn nữa trong việc ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng mạo danh, trục lợi.
Trong ảnh: Một cuộc trình diễn Áo dài truyền thống tại Huế **Ảnh: T.L**

BÀI VIẾT CỦA TỔNG BÍ THƯ TÔ LÂM:

Quân đội nhân dân vững bước dưới cờ Đảng quang vinh

[2+3]

LỄ ĐÓN NHẬN BẰNG UNESCO GHI DANH YÊN TỬ, VĨNH NGHIÊM, CÔN SƠN - KIẾP BẠC:

Cam kết bảo vệ nghiêm ngặt giá trị nổi bật toàn cầu của di sản

[8]

NĂM DU LỊCH QUỐC GIA - HUẾ 2025:

Nền tảng cho giai đoạn mới



[6]

VĂN HÓA SỐ:

"Bộ giảm xóc" giúp quá trình phát triển số

[5]

VĂN HÓA & **SUY NGẪM**

Bàn về sự trơ trẽn

● **DUY PHONG**

Có những thứ tưởng chừng vô hình nhưng lại ngày càng hiện hữu rõ ràng trong đời sống xã hội: Sự trơ trẽn. Nó không ồn ào như cái ác, không sắc lẹm như tội phạm, nhưng bám dai, lan rộng và làm mục ruỗng những nề nếp vốn cần được tôn trọng. Sự trơ trẽn hôm nay không còn là chuyện riêng của vài cá nhân lệch chuẩn, mà đã trở thành một hiện tượng đáng suy ngẫm trong không ít tập thể, cơ quan, đơn vị.

(Xem tiếp trang 2)

GIAO LƯU NGHỆ THUẬT VIỆT - TRUNG:

Những sắc màu văn hóa thắt chặt tình hữu nghị

[11]

Gia hạn thời gian sử dụng Thẻ nhà báo kỳ hạn 2021-2025

[2]

Mở ra niềm tin mới từ các môn Olympic và bóng đá

[14]

Sớm hoàn thiện hồ sơ quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích Cố đô Hoa Lư và Tràng An - Tam Cốc - Bích Động

Hôm qua 21.12, tại Ninh Bình, Phó Thủ tướng Mai Văn Chính cùng đoàn công tác đã kiểm tra thực địa các điểm di tích quốc gia đặc biệt đang triển khai thực hiện lập Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi Di tích Cố đô Hoa Lư và Khu danh lam thắng cảnh Tràng An - Tam Cốc - Bích Động.

Tại các điểm kiểm tra: Khu vực Bến thuyền Tràng An, Khu vực di tích Cố đô Hoa Lư, sau khi nghe báo cáo của các đơn vị liên quan, Phó Thủ tướng ghi nhận và đánh giá cao sự nỗ lực của tỉnh Ninh Bình; sự phối hợp hiệu quả, trách nhiệm của Bộ VHTTDL trong việc lập quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích Cố đô Hoa Lư và Khu danh lam thắng cảnh Tràng An - Tam Cốc - Bích Động. Phó Thủ tướng giao Bộ VHTTDL, tỉnh Ninh Bình sớm hoàn thiện hồ sơ, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Bên cạnh đó cần lưu ý việc thực hiện các cam kết về bảo vệ tính nguyên vẹn của di sản, huy động sự tham gia tích cực của cộng đồng trong bảo vệ và phát huy giá trị di sản, cũng như nâng cao vị trí, vai trò của di sản trong đời sống đương đại.

Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích Cố đô Hoa Lư là quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành văn hóa trong hệ thống quy hoạch hiện hành. Trình tự lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch tuân thủ theo quy định của Nghị định số 166/2018/NĐ-CP (nay được thay thế bằng Nghị định số 208/2025/NĐ-CP), các quy định pháp luật hiện hành về quy hoạch, di sản văn hóa, xây dựng...

P.V

Gia hạn thời gian sử dụng Thẻ nhà báo kỳ hạn 2021-2025

Bộ VHTTDL vừa có Quyết định số 4794/QĐ-BVHTTDL về việc gia hạn thời hạn sử dụng Thẻ nhà báo kỳ hạn 2021-2025. Theo đó, Bộ trưởng Bộ VHTTDL quyết định gia hạn thời gian sử dụng Thẻ nhà báo kỳ hạn 2021-2025 đến hết 31.3.2026.

Quyết định được ban hành căn cứ Luật Báo chí năm 2016; căn cứ Nghị định số 43/2025/NĐ-CP ngày 28.2.2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ VHTTDL; căn cứ Thông tư số 31/2021/TT-BTTTT ngày 31.12.2021 của Bộ TT&TT quy định chi tiết và hướng dẫn về hồ sơ, thủ tục cấp, đổi, cấp lại và thu hồi thẻ nhà báo; theo đề nghị của Cục trưởng Cục Báo chí.

Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng các cục: Báo chí; Phát thanh, Truyền hình và thông tin điện tử, Giám đốc các sở: VHTTDL; VHTT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, thủ trưởng các cơ quan chủ quản, người đứng đầu cơ quan báo chí và những người được cấp thẻ nhà báo kỳ hạn 2021-2025 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

T.SƯƠNG

Bàn về...

(Tiếp theo trang 1)

Trơ trẽn trước hết là khi con người ta lười biếng một cách trâng tráo. Sáng đến cơ quan (có thể) đủ giờ, chiều về (có lẽ) đúng phút; sổ chấm công (có vẻ) không thiếu dấu, nhưng trong khoảng thời gian ở giữa ấy, sự hiện diện của họ mờ nhạt như bóng nắng cuối ngày. Công việc chung thì "không phải việc của tôi"; trách nhiệm tập thể thì "đã có người khác lo". Họ sống trong tập thể như kẻ quá giang: Đi nhờ chuyến xe của người khác, hưởng điều hòa chung, dùng danh nghĩa chung, nhưng tuyệt nhiên không bỏ ra chút công sức nào cho hành trình ấy.

Lười biếng vốn đã đáng chê, nhưng lười biếng mà lại vô dụng thì mới thực sự đáng bàn. Vô dụng ở đây không phải do năng lực hạn chế - bởi không ai sinh ra đã hoàn hảo - mà là do thái độ. Không học hỏi, không tự cải thiện, không chịu tiếp thu góp ý, lại luôn sẵn sàng tìm cớ để biện minh cho sự trì trệ của mình. Trong công việc phải đảm nhận không thấy đâu biểu hiện của sự chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm; không được giao việc lại tỏ vẻ bị "bỏ rơi", "không được tin tưởng". Đó là kiểu người vừa không muốn làm, vừa không chịu đứng sang một bên cho người khác làm.

Nhưng đỉnh cao của sự trơ trẽn chỉ thực sự lộ diện khi quyền lợi cá nhân bị chạm tới. Trước những đánh giá khách quan của tập thể, trước những kết quả tổng kết minh bạch, họ bỗng trở nên "nhạy cảm", "tổn thương" và đặc biệt là... rất ồn ào. Những đòi hỏi vô lối được đưa ra với giọng điệu của kẻ bị oan ức, dù chính họ chưa từng chứng minh được một đóng góp cụ thể nào cho công việc chung. Lúc này, công sức của tập thể, mồ hôi của đồng nghiệp, những đêm thức trắng của nhiều người dường như không còn tồn tại trong tầm nhìn của họ.

Sự trơ trẽn còn thể hiện ở chỗ: Thay vì tự vấn bản thân, họ quay sang gây áp lực ngược lại cho tổ chức. Khi không được đáp ứng mong muốn cá nhân, họ có thể bày ra những động thái tiêu cực: Nói xấu, kích động, gây rối nội bộ, thậm chí làm tổn hại uy tín chung chỉ để thỏa mãn cái tôi bị tổn thương. Đó là thứ "dũng khí" rẻ tiền - dũng khí dùng để đòi quyền lợi chứ không phải để dám chịu trách nhiệm.

Đáng buồn hơn, sự trơ trẽn thường khoác lên mình chiếc áo đạo đức. Họ nói về công bằng, về nhân văn, về ghi nhận nỗ lực, nhưng lại quên mất điều kiện tiên quyết của mọi sự ghi nhận: Phải có nỗ lực thật sự. Họ yêu cầu tập thể tôn trọng mình, nhưng chính họ lại chưa từng tôn trọng kỷ luật, tôn trọng đồng nghiệp, tôn trọng chuẩn mực chung. Trong logic méo mó ấy, quyền lợi là thứ đương nhiên phải có, còn nghĩa vụ chỉ là khái niệm... tham khảo.

Một tập thể có thể chịu đựng sự yếu kém nhất thời, nhưng khó có thể phát triển nếu dung dưỡng sự trơ trẽn kéo dài. Bởi lẽ, trơ trẽn không chỉ làm tổn hại hiệu quả công việc, mà còn bào mòn niềm tin - thứ vốn mong manh nhưng vô cùng quan trọng để con người ta sẵn sàng làm việc cùng nhau. Khi người làm thật thấy mình bị đánh đồng với kẻ không làm, khi người có trách nhiệm phải gánh thêm phần việc của người vô trách nhiệm, thì sự nản lòng là điều khó tránh.

Bàn về sự trơ trẽn không phải để chỉ mặt gọi tên ai, mà để nhắc lại một nguyên tắc tưởng chừng giản dị: Trong mọi tập thể lành mạnh, giá trị cá nhân được đo bằng đóng góp, không phải bằng tiếng ồn; bằng hiệu quả, không phải bằng đòi hỏi. Tự trọng không đến từ việc được ưu ái, mà từ việc biết mình đang đứng ở đâu, làm được gì và còn thiếu điều gì.

Xã hội không sợ những người chưa giỏi, chỉ sợ những người vừa không giỏi lại vừa không biết xấu hổ. Bởi khi sự trơ trẽn được xem là bình thường, khi vô liêm sỉ được biện minh bằng những ngôn từ hoa mỹ, thì đó không chỉ là vấn đề của một cá nhân, mà là dấu hiệu cảnh báo cho cả một môi trường đang cần được soi chiếu lại.

Có lẽ đã đến lúc, mỗi người - trước khi đòi hỏi - nên học cách cúi xuống nhìn lại chính mình. Bởi liêm sỉ, suy cho cùng, không phải thứ người khác trao cho, mà là ranh giới cuối cùng để con người ta còn có thể đứng thẳng trong một tập thể. ■

Cách đây 81 năm, tại khu rừng giữa hai tổng Hoàng Hoa Thám và Trần Hưng Đạo, châu Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng, thực hiện Chỉ thị của lãnh tụ Hồ Chí Minh, Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân với 34 chiến sĩ "quần nâu áo vải" - tiền thân của Quân đội nhân dân Việt Nam, được thành lập. Trong suốt quá trình xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, Quân đội ta là lực lượng nòng cốt cùng toàn Đảng, toàn dân lập nên nhiều chiến công hiển hách trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Thắng lợi đó kết tinh, hội tụ bởi nhiều yếu tố, trong đó, sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với Quân đội là nhân tố có ý nghĩa quyết định.

Sự lãnh đạo của Đảng đối với Quân đội được khẳng định trong "Chánh cương vắn tắt" năm 1930 với tư tưởng chiến lược phải *"tổ chức ra quân đội công nông"*, coi việc xây dựng Lực lượng vũ trang là yếu tố then chốt để thực hiện thắng lợi sự nghiệp giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc. Quan điểm mang tính nền tảng này là bước khởi đầu tạo nên mô hình quân đội kiểu mới mang bản chất giai cấp công nhân, trung thành tuyệt đối với mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

Với đường lối quân sự nhất quán, Đảng đã xây dựng Lực lượng vũ trang từ những tổ chức tự vệ công nông ban đầu, từng bước phát triển thành những đội du kích, tự vệ chiến đấu và đến tháng 12.1944 là sự ra đời của Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân, đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng, thông qua chi bộ đảng để lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ một cách tuyệt đối, trực tiếp. Chính tổ chức Đảng trong Quân đội đã tạo nên sự thống nhất cao độ về ý chí, kỷ luật và sức chiến đấu, giúp Quân đội ta giành chiến thắng ngay từ những trận đầu, mở ra truyền thống "Quyết chiến, Quyết thắng". Sự lãnh đạo của Đảng tiếp tục thể hiện rõ trong Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945. Dưới sự chỉ đạo sáng suốt của Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, các lực lượng vũ trang cách mạng giữ vai trò xung kích, phối hợp với lực lượng chính trị của quần chúng nổi dậy giành chính quyền trên phạm vi cả nước.

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, sự lãnh đạo của Đảng đối với Quân đội thể hiện tập trung ở đường lối *"kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kỳ, dựa vào sức mình là chính"*. Nhờ đó, Quân đội ta từ một lực lượng còn non trẻ đã phát triển thành đội quân chủ lực có tổ chức và nghệ thuật tác chiến ngày càng hoàn thiện làm nên chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ *"lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu"*, mở đầu sự sụp đổ của chủ nghĩa thực dân, cổ vũ mạnh mẽ phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc trên thế giới.

Trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, sự lãnh đạo của Đảng càng thể hiện mạnh mẽ hơn. Đảng chủ trương kết hợp đấu tranh quân sự với đấu tranh chính trị, ngoại giao; chỉ đạo xây dựng Lực lượng vũ trang ba thứ quân; phát triển thế trận chiến tranh nhân dân. Quân đội mở những chiến dịch chiến lược mang tính quyết định, đặc biệt là tiến hành cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Mùa Xuân 1975, đỉnh cao là Chiến dịch Hồ Chí Minh, kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, hoàn thành vẻ vang sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, viết nên trang sử hào hùng của thời đại Hồ Chí Minh.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Quân đội ta chiến đấu giành thắng lợi trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc ở biên giới Tây Nam, biên giới phía Bắc; thực hiện nghĩa vụ quốc tế cao cả, giúp nhân dân Lào bảo vệ thành quả cách mạng, giúp nhân dân Campuchia thoát khỏi nạn diệt chủng.

Thắng lợi trong kháng chiến chống thực dân, đế quốc, bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ, chủ quyền đất nước đã khẳng định ý chí kiên cường của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta, minh chứng cho sức mạnh to lớn của khối đại đoàn kết quân-dân dưới sự lãnh đạo của Đảng và vai trò nòng cốt của quân đội. Thắng lợi đó không chỉ góp phần tạo ra môi trường hòa bình ổn định phát triển trong nước mà còn góp phần giữ vững hòa bình, ổn định khu vực Đông Nam Á và trên thế giới.

Thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, Quân đội tiếp tục khẳng định vai trò là đội quân chính trị tin cậy của Đảng, Nhà nước và nhân dân. Toàn quân hoàn thành xuất sắc cả ba chức năng: Đội quân chiến đấu, đội quân công tác, đội quân lao động sản xuất. Quân đội luôn chủ động nắm chắc tình hình, nâng cao năng lực tham mưu chiến lược, xử lý tốt các tình huống, không để bị động, bất ngờ; đặc biệt là trong bảo vệ chủ quyền biển, đảo, giữ vững độc lập, toàn vẹn lãnh thổ; góp phần củng cố nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, tạo dựng thế phòng thủ chủ động, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc. Công tác đối ngoại quốc phòng được tăng cường, đóng góp tích cực vào môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước. Quân đội luôn gương mẫu trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng; đi đầu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Quân đội luôn nêu cao tinh thần tự lực, tự cường, chủ động tích cực tham gia xây dựng, phát triển kinh tế xã hội, góp phần quan trọng vào thắng lợi công cuộc đổi mới. Toàn quân làm tốt "nhiệm vụ chiến đấu thời bình", phát huy vai trò nòng cốt trong giúp dân phòng, chống khắc phục hậu quả thiên tai, cứu hộ cứu nạn, xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới và cơ sở chính trị địa phương vững mạnh.

Quân đội nhân dân vững bước dưới cờ Đảng quang vinh

● **TÔ LÂM - Tổng Bí thư BCH Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, Bí thư Quân ủy Trung ương**

Trải qua hơn tám thập kỷ xây dựng, chiến đấu, chiến thắng và trưởng thành, Quân đội nhân dân Việt Nam luôn thể hiện rõ bản chất cách mạng, xứng đáng với lời khen tặng của Bác Hồ: "Quân đội ta trung với Đảng, hiếu với dân, sẵn sàng chiến đấu, hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội. Nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng". Dưới lá cờ vinh quang của Đảng, Quân đội nhân dân mãi mãi là lực lượng chính trị tin cậy, tuyệt đối trung thành, xứng đáng với niềm tin yêu của Đảng, Nhà nước và nhân dân.



Tổng Bí thư Tô Lâm trò chuyện với các đại biểu về dự chương trình gặp mặt thế hệ trẻ trong quân đội nhân dịp kỷ niệm 80 năm Ngày thành lập QĐND Việt Nam vào ngày 18.12.2025, tại Hà Nội **Ảnh: T.L**

Hình ảnh cán bộ, chiến sĩ quân đội luôn có mặt ở những nơi xung yếu, khó khăn, nguy hiểm, xả thân để bảo vệ tính mạng, tài sản của nhân dân đã tô thắm phẩm chất, truyền thống Bộ đội Cụ Hồ thời kỳ mới, thắt chặt mối quan hệ gắn bó máu thịt quân - dân, xây dựng "thế trận lòng dân" vững chắc.

Bước vào giai đoạn phát triển mới, tình hình quốc tế và khu vực tiếp tục diễn biến nhanh chóng, phức tạp, tiềm ẩn nhiều yếu tố khó lường. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn gia tăng; các thách thức an ninh truyền thống và phi truyền thống đan xen tác động toàn diện đến nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc. Ở trong nước, thế và lực của đất nước ta sau gần 40 năm Đổi mới đã lớn mạnh không ngừng, song sự nghiệp củng cố quốc phòng, bảo vệ chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ đứng trước yêu cầu mới, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, xây dựng Quân đội "cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại" đặt ra yêu cầu, đòi hỏi cao hơn, chủ động hơn, mạnh mẽ hơn. Để tiếp tục giữ vững, phát huy vai trò của Quân đội trong xây dựng, phát triển và bảo vệ Tổ quốc thời kỳ mới, Đảng bộ Quân đội và toàn quân cần tập trung thực hiện tốt những nhiệm vụ trọng tâm, then chốt sau đây:

Một là, kiên định và tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với Quân đội. Đây là vấn đề sống còn, quyết định bản chất và sức mạnh của Quân đội ta. Dù trong bất cứ hoàn cảnh, điều kiện nào, nguyên tắc Đảng lãnh đạo Quân đội cũng là điều kiện tiên quyết. Phải giữ vững bản chất cách mạng, kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong xây dựng và tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ của quân đội.

Đảng bộ Quân đội phải thường xuyên quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc quan điểm, đường lối quân sự, quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc của Đảng; trước hết là Nghị quyết số 44-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII, về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Nắm chắc, dự báo đúng tình hình, kịp thời tham mưu, xử lý hiệu quả các tình huống về quốc phòng, tuyệt đối không để bị động bất ngờ trong mọi tình huống. Đồng thời phải làm tốt chức năng tham mưu cho Đảng, Nhà nước trong lĩnh vực quân sự, quốc phòng; thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Nhà nước về xây dựng Lực lượng vũ trang nhân dân, xây dựng vững chắc nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân; nâng cao chất lượng tổng hợp và sức mạnh chiến đấu của quân đội.

Trong thực hiện mục tiêu chiến lược 100 năm dưới sự lãnh đạo của Đảng và 100 năm thành lập nước, Quân đội phải là một trong những lực lượng nòng cốt tiếp tục tham mưu với Đảng, Nhà nước nắm bắt thời cơ, đẩy lùi thách thức; phải thực sự là đội quân chiến đấu, đội quân công tác, đội quân lao động, sản xuất; trong đó thực hiện tốt đột phá phát triển công nghiệp quốc phòng đáp ứng yêu cầu hiện đại hóa, trong tổng thể đường lối xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ. Đồng thời tăng cường đóng góp trong duy trì hòa bình, ổn định ở khu vực và trên thế giới.

Hai là, tập trung xây dựng Đảng bộ Quân đội thực sự trong sạch, vững mạnh toàn diện, mẫu mực, tiêu biểu. Đây là nhân tố quyết định để giữ vững sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với Quân đội và bảo đảm cho Quân đội hoàn thành thắng lợi mọi nhiệm vụ.

Đảng bộ Quân đội phải tiếp tục quán triệt sâu sắc và tổ chức thực hiện nghiêm các nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quân ủy Trung ương về xây dựng Đảng; gắn Nghị quyết Trung ương về xây dựng, chỉnh đốn Đảng với việc thực hiện Chỉ thị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và Nghị quyết số 847-NQ/QUTW của Quân ủy Trung ương về phát huy phẩm chất Bộ đội Cụ Hồ, kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân trong tình hình mới. Chăm lo xây dựng Đảng bộ Quân đội vững mạnh, trước hết về chính trị, kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, tự phê bình và phê bình; tăng cường đoàn kết, thống nhất trong Đảng.

Đồng thời, coi trọng đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo, nhất là ở cơ sở. Gắn xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh với xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh toàn diện "mẫu mực, tiêu biểu"; xây dựng môi trường văn hóa quân sự lành mạnh, dân chủ, kỷ luật cao; kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, quan liêu, nói không đi đôi với làm, những biểu hiện xa rời nhân dân, làm tổn hại uy tín Đảng, Quân đội.

Ba là, không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo toàn diện, sức chiến đấu của Đảng bộ Quân đội và hiệu quả công tác Đảng, công tác chính trị.

Trước hết, tập trung rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định, quy chế, hoàn thiện cơ chế lãnh đạo của Đảng đối với Quân đội trong tình hình mới. Kịp thời kiện toàn các cấp ủy, tổ chức đảng đồng bộ với điều chỉnh tổ chức Quân đội. Chấp hành nghiêm nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, phát huy hiệu quả tự phê bình và phê bình; đánh giá tổ chức đảng, đảng viên thực chất, đúng chuẩn mực.

Đổi mới nội dung, phương pháp và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, bản lĩnh chính trị, năng lực lãnh đạo, kỹ năng và nghiệp vụ công tác đảng cho đội ngũ cấp ủy viên cơ sở. Phối hợp chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương, công tác biên phòng và hoạt động của chi bộ quân sự cấp xã theo mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp.

Công tác Đảng, công tác chính trị phải thật sự là trung tâm gắn kết, dẫn dắt, lan tỏa trong toàn quân. Các cấp ủy, cán bộ chủ trì, cơ quan chính trị cần bám sát tình hình, cụ thể hóa kịp thời đường lối, chủ trương của Đảng thành chương trình, kế hoạch phù hợp. Phải chủ động nắm chắc, dự báo đúng tư tưởng bộ đội, kịp thời định hướng, giữ vững đoàn kết, thống nhất. Kết hợp chặt chẽ công tác tư tưởng với công tác tổ chức, cán bộ, dân vận, chính sách, bảo vệ chính trị nội bộ và kiểm tra, giám sát, tạo nên sức mạnh tổng hợp từ mỗi cơ quan, đơn vị. Tăng cường công tác cán bộ, xây dựng đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học chính trị đủ tầm, thu hút nhân tài đáp ứng yêu cầu mới.

Bốn là, kiên quyết đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn và hoạt động chống phá của các thế lực thù địch.

Hiện nay, các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị đang đẩy mạnh "diễn biến hòa bình", thúc đẩy "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ, nhất là trước, trong và sau Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan chính trị các cấp phải tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới, gắn với các chương trình, kế hoạch của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng. Chủ động xây dựng lực lượng chuyên trách, nòng cốt đấu tranh trên mặt trận tư tưởng, lý luận, nhất là trên không gian mạng; kết hợp chặt chẽ xây và chống.

Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; giữ vững nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng, kỷ luật, kỷ cương của Đảng. Tăng cường giáo dục, rèn luyện, nâng cao "sức đề kháng", "khả năng miễn dịch" về chính trị, tư tưởng cho cán bộ, chiến sĩ trước những thông tin xấu, độc. Phát huy vai trò của công tác thông tin, tuyên truyền, báo chí, xuất bản; bám sát nhiệm vụ cách mạng của quân đội, giữ đúng định hướng chính trị, quan điểm, đường lối của Đảng; tích cực đấu tranh với những quan điểm sai trái, thù địch.

Tự hào với truyền thống vẻ vang 81 năm của Quân đội nhân dân Việt Nam anh hùng, Đảng, Nhà nước và nhân dân ta luôn tin tưởng Quân đội ta tiếp tục phát huy phẩm chất tốt đẹp, xây dựng Quân đội nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, bảo vệ vững chắc Tổ quốc, góp phần xây dựng đất nước hòa bình, giàu mạnh, hạnh phúc trong kỷ nguyên mới của dân tộc. **T.L**

BẢO VỆ ÁO DÀI TRƯỚC VẤN NẠN MẠO DANH, TRỤC LỢI:

Trách nhiệm của Hiệp hội Văn hóa Áo dài Việt Nam

● **TS PHAN THANH HẢI**

Trong những năm gần đây, cùng với sự lan tỏa mạnh mẽ của phong trào tôn vinh áo dài, biểu tượng văn hóa đặc sắc của dân tộc Việt Nam, đã xuất hiện một thực trạng đáng lo ngại: Nhiều tổ chức, cá nhân mạo danh các hội, hiệp hội, thậm chí mạo danh những tổ chức được Nhà nước công nhận để tổ chức các cuộc thi sắc đẹp, thi áo dài, tôn vinh danh hiệu trá hình nhằm thu lợi bất chính.

Các hoạt động này diễn ra ngày càng công khai trên mạng xã hội, lợi dụng tâm lý yêu thích danh xưng, giải thưởng, đánh vào khát vọng được tôn vinh của nhiều người, gây nhiễu loạn môi trường văn hóa, làm méo mó hình ảnh áo dài và bào mòn niềm tin xã hội đối với các thiết chế văn hóa chính thống.

Cấp bách nhất chính là hành động pháp lý

Trong bối cảnh đó, Hiệp hội Văn hóa Áo dài Việt Nam không thể đứng ngoài cuộc. Năm 2026 cần được xác định rõ là năm hành động quyết liệt, năm mà Hiệp hội thể hiện đầy đủ vai trò đại diện, dẫn dắt và bảo vệ giá trị áo dài Việt Nam bằng những giải pháp đồng bộ, bài bản và có chiều sâu.

Trụ cột đầu tiên và mang tính cấp bách nhất chính là hành động pháp lý. Việc mạo danh tổ chức được Nhà nước công nhận, sử dụng trái phép tên gọi, danh xưng, biểu trưng của Hiệp hội để tổ chức hoạt động thu tiền, trao danh hiệu không có giá trị pháp lý là hành vi vi phạm pháp luật, cần được xử lý nghiêm minh. Hiệp hội cần chủ động ban hành các thông báo pháp lý chính thức, công bố rõ ràng tư cách pháp nhân, phạm vi hoạt động, danh sách các chương trình, sự kiện, cuộc thi do Hiệp hội trực tiếp tổ chức hoặc bảo trợ hợp pháp. Các thông tin này phải được truyền đạt đầy đủ tới các cơ quan quản lý nhà nước, các địa phương, đồng thời công bố rộng rãi trên các kênh truyền thông chính thống để người dân có cơ sở kiểm chứng. Song song với đó, việc lập và cập nhật danh sách các tổ chức, cá nhân mạo danh, có dấu hiệu trục lợi cần được thực hiện công khai, minh bạch, trên tinh thần bảo vệ lợi ích chung của xã hội và sự tôn nghiêm của di sản áo dài.

Tuy nhiên, chỉ pháp lý thôi là chưa đủ. Trong kỷ nguyên số, nếu Hiệp hội không hiện diện mạnh mẽ, minh bạch và có hệ thống trên không gian mạng, thì chính khoảng trống ấy sẽ tiếp tục bị các đối tượng mạo danh lợi dụng. Vì vậy, việc xây dựng hệ sinh thái nhận diện chính thống là yêu cầu không thể trì hoãn. Website chính thức, các kênh mạng xã hội được xác thực, bộ nhận diện thống nhất về logo, tên gọi, cụm từ bảo trợ cần được chuẩn hóa và sử dụng nhất quán. Xa hơn, Hiệp hội có thể triển khai cơ chế xác thực sự kiện bằng mã tra cứu hoặc QR code, cho phép công chúng dễ dàng kiểm chứng tính hợp pháp của các hoạt động liên quan đến áo dài. Khi người dân có công cụ kiểm tra, sự mập mờ sẽ không còn là "đất sống" cho các chiêu trò lừa đảo.

Một trụ cột quan trọng khác trong năm 2026 là gắn kết chặt chẽ với các địa phương, đặc biệt là các trung tâm văn hóa, xã hội lớn như Hà Nội, Hải Phòng, Huế, Đà Nẵng, TP.HCM và Cần Thơ. Áo dài là di sản sống, tồn tại và lan tỏa trong cộng đồng, vì vậy Hiệp hội không thể chỉ hoạt động ở cấp trung ương mà cần hiện diện thực chất tại các địa phương. Việc phát triển các chi nhánh, đầu mối đại diện của Hiệp hội tại các vùng, miền không chỉ giúp lan tỏa giá trị áo dài, mà còn tạo nên "lá chắn" hiệu quả để ngăn chặn tình trạng mạo danh ngay từ cơ sở.



Một trang giả mạo Hiệp hội tổ chức thi áo dài và một phụ nữ đã bị lừa 7,6 tỉ đồng vì tham gia cuộc thi này (theo Soha.vn)



Trang giả mạo Hiệp hội Văn hóa áo dài Việt Nam để đăng tin lừa gạt người tham gia cuộc thi ảnh có đóng tiền

Đề xuất các quy định chặt chẽ hơn

Cùng với đó, Hiệp hội cần công nhận, kết nối và hỗ trợ tích cực cho các câu lạc bộ, hội nhóm về áo dài đang hoạt động hiệu quả, có uy tín trong cộng đồng. Những mô hình như Câu lạc bộ Đình làng Việt, Nhóm Bách Hoa Bộ Hành, Hội Áo dài Huế hay các câu lạc bộ áo dài tại TP.HCM và nhiều địa phương khác chính là lực lượng xã hội hóa quan trọng, góp phần gìn giữ và lan tỏa giá trị áo dài một cách tự nhiên, bền vững. Khi được Hiệp hội đồng hành, định hướng và bảo trợ về chuyên môn, các tổ chức này sẽ trở thành "cánh tay nối dài" của Hiệp hội, đồng thời tạo ra mạng lưới chính thống đủ mạnh để lấn át các hoạt động trá hình.

Một vấn đề then chốt khác cần được đặc biệt lưu ý trong năm 2026 là chuẩn hóa nhận thức và thực hành về áo dài. Thực tế cho thấy, không ít hiện tượng lai căng, kệch cỡm trong thiết kế áo dài xuất phát từ sự nhập nhằng giữa áo dài truyền thống và áo dài cách tân. Việc sáng tạo là cần thiết, nhưng sáng tạo chỉ có giá trị khi được đặt trên nền tảng hiểu biết và tôn trọng di sản. Hiệp hội cần chủ động xây dựng các tiêu chí, khuyến nghị mang tính định hướng, giúp xã hội phân biệt rõ đâu là áo dài truyền thống, đâu là áo dài cách tân, đâu là sáng tạo phù hợp và đâu là sự biến tướng làm mất bản sắc. Chuẩn hóa ở đây không nhằm bó buộc sáng tạo, mà nhằm thiết lập "ranh giới văn hóa", để áo dài không bị kéo trôi theo những trào lưu lệch chuẩn, phản cảm. Bên cạnh đó, truyền thông cảnh báo xã hội cần được triển khai một cách bài bản và liên tục. Một chiến dịch truyền thông có thông điệp rõ ràng, nhất quán, giúp người dân nhận diện các chiêu trò mạo danh, các cuộc thi trá hình, các danh hiệu vô giá trị là vô cùng cần thiết. Khi công chúng được trang bị tri thức, sự tỉnh táo sẽ thay thế tâm lý chạy theo danh xưng, và những kẻ trục lợi sẽ dần bị cô lập.

Về dài hạn, Hiệp hội cần phát huy vai trò kiến nghị chính sách, đề xuất các quy định chặt chẽ hơn trong việc sử dụng các cụm từ như "áo dài Việt Nam", "quốc gia", "di sản" trong hoạt động xã hội và thương mại. Áo dài không chỉ là trang phục, mà là biểu tượng văn hóa mang tính đại diện quốc gia, do đó cần được bảo vệ bằng cả công cụ pháp lý lẫn chuẩn mực xã hội.

Có thể khẳng định rằng, bảo vệ áo dài hôm nay không chỉ là bảo vệ một loại hình trang phục truyền thống, mà là bảo vệ niềm tin xã hội, chuẩn mực văn hóa và danh dự của di sản dân tộc. Năm 2026 là thời điểm đòi hỏi Hiệp hội Văn hóa Áo dài Việt Nam thể hiện rõ bản lĩnh của một tổ chức đại diện: Chủ động, quyết liệt, minh bạch và gắn bó chặt chẽ với cộng đồng. Khi chính thống đủ mạnh, đủ lan tỏa và đủ uy tín, thì những hiện tượng mạo danh, trục lợi tất yếu sẽ bị đẩy lùi, trả lại cho áo dài Việt Nam vị thế xứng đáng trong đời sống văn hóa đương đại và trên hành trình hội nhập quốc tế. ■

Sẽ phục dựng tái hiện, hồi sinh Phố Hiến?

Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh vừa phối hợp với UBND tỉnh Hưng Yên tổ chức Hội thảo khoa học, thực tiễn: Phục dựng, tái hiện, hồi sinh di sản Phố Hiến gắn với kiến tạo hệ sinh thái du lịch sáng tạo trên địa bàn tỉnh Hưng Yên hiện nay.

Hội thảo đã nhận được nhiều ý kiến của các chuyên gia, nhà khoa học tham gia ý kiến. Nhiều ý kiến cho rằng việc "hồi sinh" Phố Hiến không chỉ dừng ở phục dựng kiến trúc mà phải hướng tới thiết lập một hệ sinh thái du lịch sáng tạo, trong đó di sản là trung tâm; kết nối với hệ thống di sản văn hóa của Hưng Yên và vùng đồng bằng sông Hồng; đặt trong quy hoạch tổng thể giai đoạn hiện nay và tầm nhìn dài hạn. Theo TS Nguyễn Việt, Giám đốc trung tâm tiền sử Đông Nam Á, trước kia Hưng Yên đã nhiều lần tổ chức hội nghị, hội thảo về phát huy giá trị của Phố Hiến. Tuy nhiên, do bối cảnh kinh tế nên chưa thể thực hiện tổng thể nhằm phát huy giá trị của thương cảng xưa. Hiện nay, Hưng Yên đã rộng lớn hơn, tiềm lực kinh tế thuộc top 10 của cả nước, là điều kiện thuận lợi để tỉnh thực hiện phục dựng, tái hiện, hồi sinh di sản Phố Hiến. Vấn đề hiện nay đặt ra tỉnh cần phân kỳ đầu tư thực hiện trước đối với những vật thể đang còn hiện hữu nhưng có nguy cơ mai một để phục dựng.

TS.KTS Nguyễn Văn Tuyên, Khoa Kiến trúc và Quy hoạch, Đại học Xây dựng Hà Nội cho rằng, với khoa học và công nghệ hiện nay, việc phục dựng, tái hiện, hồi sinh di sản Phố Hiến gắn với kiến tạo hệ sinh thái du lịch sáng tạo là việc có thể thực hiện. Đặc biệt với điều kiện khoa học và công nghệ hiện nay, cho phép tái hiện lại Phố Hiến qua âm thanh ánh sáng, mô hình 3D. Có thể tái hiện lại một cổng cảng hoặc một đoạn phố xưa để du khách hình dung, trong khi sử dụng công nghệ thực tế ảo tăng cường (AR) để tái hiện toàn cảnh quy mô lớn của thương cảng xưa. Tuy nhiên, trong quá trình phục dựng và tái hiện, không nên làm những tuyến đường, công trình tách giữa Phố Hiến và sông Hồng, ảnh hưởng tới cộng đồng dân cư.

L.SƠN

VĂN HÓA SỐ:

"Bộ giảm xóc" giúp quá trình phát triển số



Thủ tướng Phạm Minh Chính và các đại biểu tham quan trưng bày sản phẩm công nghệ tại Diễn đàn Ảnh: NHẬT BẮC

● **PGS.TS BÙI HOÀI SƠN**

Diễn đàn quốc gia phát triển Kinh tế số và xã hội số lần thứ ba vừa được tổ chức tại Hà Nội dưới sự chủ trì của Thủ tướng Phạm Minh Chính, với chủ đề "Phát triển kinh tế số, xã hội số toàn diện, bao trùm - Đạt mục tiêu tăng trưởng GDP hai con số giai đoạn 2026-2030". Diễn đàn diễn ra trong không khí cả nước hướng tới Đại hội lần thứ XIV của Đảng và Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ XI, mang theo những kỳ vọng lớn lao về một giai đoạn phát triển mới, nhanh hơn, mạnh hơn nhưng cũng bền vững và nhân văn hơn.

Không chỉ là nơi tổng kết thực tiễn hay trao đổi giải pháp kỹ thuật, Diễn đàn lần này đặt ra một câu hỏi căn bản: Điều gì sẽ giữ cho quá trình phát triển số của Việt Nam đi đúng hướng, không chệch khỏi các giá trị cốt lõi, không tạo ra những đứt gãy xã hội trong khi tăng trưởng đang tăng tốc?

Tăng trưởng kinh tế và tiến bộ xã hội

Trong phát biểu chỉ đạo, Thủ tướng đã đưa ra một cách nhìn vừa biện chứng vừa giàu tính dẫn dắt khi khẳng định kinh tế số và xã hội số là hai phạm trù "tuy hai mà một, tuy một mà hai": Lĩnh vực này phát triển sẽ thúc đẩy lĩnh vực kia, và nếu một trong hai không phát triển thì sẽ kìm hãm sự phát triển chung. Đó không chỉ là một nhận định mang tính khái quát, mà là lời nhắc nhở sâu sắc về tính liên thông của toàn bộ hệ sinh thái phát triển số. Trong mối quan hệ ấy, có một yếu tố tuy không luôn hiện diện ở trung tâm các báo cáo thống kê, nhưng lại quyết định chất lượng và hướng đi của cả tiến trình: Đó chính là văn hóa số.

Văn hóa số, nếu chỉ hiểu như việc số hóa di sản, đưa các hoạt động văn hóa lên nền tảng trực tuyến, thì mới chỉ chạm vào phần "bề nổi" của vấn đề. Ở tầng sâu hơn, văn hóa số chính là hệ giá trị, chuẩn mực, lối sống, cách ứng xử, cách sáng tạo và tiêu dùng của con người trong môi trường số. Đó là cách con người sử dụng công nghệ, tôn trọng dữ liệu, ứng xử trên không gian mạng, bảo vệ quyền riêng tư, tôn trọng bản quyền, chia sẻ tri thức và tham gia vào các cộng đồng số. Chính vì vậy, văn hóa số có thể được nhìn nhận như một "hệ điều tiết mềm", không tạo ra tăng trưởng trực tiếp như vốn hay công nghệ, nhưng quyết định việc tăng trưởng ấy có bền vững, có bao trùm và có mang bản sắc hay không.

Thủ tướng đã nhiều lần nhấn mạnh rằng, phát triển kinh tế số không chỉ nhằm tăng trưởng nhanh hơn, mà là để đổi mới mô hình tăng trưởng, tái cấu trúc nền kinh tế, nâng cao năng suất lao động và năng lực cạnh tranh quốc gia. Song song với đó, xây dựng xã hội số là để hướng tới một xã hội bao trùm, nhân văn, nơi mọi người dân đều được tiếp cận bình đẳng các dịch vụ số, thu hẹp khoảng cách phát triển và nâng cao chất lượng sống. Đặt trong tổng thể ấy, văn hóa số chính là yếu tố gắn kết hai mục tiêu tưởng như khác nhau: Tăng trưởng kinh tế và tiến bộ xã hội.

Chìa khóa để không ai bị bỏ lại phía sau

Một nền kinh tế số phát triển nhanh nhưng thiếu nền tảng văn hóa số rất dễ rơi vào trạng thái mất cân đối. Công nghệ có thể lan tỏa nhanh hơn khả năng thích ứng của xã hội; dữ liệu có thể được khai thác mạnh mẽ hơn năng lực bảo vệ quyền con người; các nền tảng số có thể phát triển nhanh hơn hệ thống chuẩn mực đạo đức và pháp lý đi kèm. Khi đó, tăng trưởng có thể đạt được trong ngắn hạn, nhưng niềm tin xã hội bị xói mòn, bất bình đẳng gia tăng, và các rủi ro về an ninh, an toàn thông tin trở nên hiện hữu. Văn hóa số, trong bối cảnh này, đóng vai trò như "bộ giảm xóc" giúp quá trình phát triển số diễn ra hài hòa, có kiểm soát và có chiều sâu.

Ở chiều ngược lại, xã hội số chỉ có thể thực sự bao trùm khi văn hóa số được xây dựng vững chắc. Một xã hội mà người dân không có kỹ năng số, không có tư duy số, không được trang bị các giá trị ứng xử văn minh trên không gian mạng thì khó có thể trở thành xã hội số đúng nghĩa. Khi đó, công nghệ có thể vô tình trở thành rào cản mới, làm gia tăng khoảng cách giữa các nhóm xã hội, giữa đô thị và nông thôn, giữa các thế hệ. Văn hóa số chính là chìa khóa để bảo đảm rằng quá trình chuyển đổi số không để ai bị bỏ lại phía sau, đúng như tinh thần mà Thủ tướng đã nhấn mạnh tại Diễn đàn.

Một điểm đáng chú ý trong phát biểu của Thủ tướng là yêu cầu đánh giá thẳng thắn, khách quan thực trạng phát triển kinh tế số, xã hội số của Việt Nam, xác định rõ chúng ta đang đứng ở đâu trong chuỗi giá trị công nghệ toàn cầu. Câu hỏi này, nếu nhìn từ góc độ văn hóa số, cũng là câu hỏi về vị thế của Việt Nam trong chuỗi giá trị sáng tạo toàn cầu. Chúng ta không chỉ cạnh tranh bằng chi phí hay tốc độ, mà còn bằng bản sắc, bằng những giá trị văn hóa được chuyển hóa thành nội dung số, sản phẩm sáng tạo và trải nghiệm độc đáo. Trong kỷ nguyên số, văn hóa không còn nằm ngoài nền kinh tế, mà trở thành một nguồn lực quan trọng để tạo giá trị gia tăng và sức hấp dẫn quốc gia.

Thủ tướng cũng đề nghị nhận diện rõ các điểm nghẽn về thể chế, chính sách, đặc biệt trong các lĩnh vực dịch vụ số xuyên biên giới, thuế, sở hữu trí tuệ, an ninh mạng, kết nối và chia sẻ dữ liệu. Đối với văn hóa số, đây chính là những "nút thắt" then chốt. Một hệ sinh thái văn hóa số không thể phát triển lành mạnh nếu bản quyền không được bảo vệ, nếu dữ liệu văn hóa không được quản lý và chia sẻ minh bạch, nếu các giá trị sáng tạo không được ghi nhận và khuyến khích. Văn hóa số, trong nghĩa đó, vừa là đối tượng cần được bảo vệ, vừa là tiêu chuẩn để đánh giá chất lượng của các chính sách phát triển số. Điểm đặc biệt quan trọng là vai trò của con người. Với phương châm "kinh tế số là động lực, xã hội số là nền tảng, con người là trung tâm", Thủ tướng đã đặt con người vào vị trí chủ thể của toàn bộ tiến trình phát triển số. Nhưng con người ở đây không chỉ là người sử dụng công nghệ, mà là công dân số, những cá nhân có tri thức, kỹ năng, trách nhiệm và bản lĩnh văn hóa trong môi trường số. Văn hóa số chính là nền tảng để hình thành công dân số như vậy, giúp con người không bị cuốn theo công nghệ, mà làm chủ công nghệ, sử dụng công nghệ vì sự phát triển của bản thân, cộng đồng và đất nước.

> *Như Thủ tướng đã nhấn mạnh, xây dựng một chương trình phát triển kinh tế số, xã hội số phù hợp với điều kiện và đặc thù Việt Nam là việc không hề đơn giản, nhưng nếu có cách đi, cách làm đúng, chúng ta có thể rút ngắn thời gian và tiết kiệm nguồn lực.*
>
> *Trong "cách đi, cách làm" đó, văn hóa số chính là la bàn định hướng, là hệ điều tiết mềm giúp quá trình phát triển không bị lệch chuẩn, không đánh đổi các giá trị lâu dài để lấy lợi ích ngắn hạn.*

Trong hành trình hướng tới mục tiêu tăng trưởng GDP hai con số giai đoạn 2026-2030, Việt Nam đang đứng trước cơ hội lớn để bứt phá. Nhưng bứt phá như thế nào, và bằng con đường nào, sẽ quyết định diện mạo phát triển của đất nước trong nhiều thập niên tới. Nếu chỉ nhìn vào các chỉ số kinh tế thuần túy, chúng ta có thể đạt được tốc độ, nhưng khó bảo đảm được chiều sâu. Nếu biết đặt văn hóa số vào vị trí hệ điều tiết cho kinh tế số, xã hội số và công dân số, chúng ta có cơ hội xây dựng một mô hình phát triển vừa nhanh, vừa bền vững, vừa mang đậm bản sắc Việt Nam trong kỷ nguyên số. Như Thủ tướng đã nhấn mạnh, xây dựng một chương trình phát triển kinh tế số, xã hội số phù hợp với điều kiện và đặc thù Việt Nam là việc không hề đơn giản, nhưng nếu có cách đi, cách làm đúng, chúng ta có thể rút ngắn thời gian và tiết kiệm nguồn lực. Trong "cách đi, cách làm" đó, văn hóa số chính là la bàn định hướng, là hệ điều tiết mềm giúp quá trình phát triển không bị lệch chuẩn, không đánh đổi các giá trị lâu dài để lấy lợi ích ngắn hạn.

Khi văn hóa số được nhìn nhận đúng tầm, được đầu tư đúng hướng và được lan tỏa trong toàn xã hội, nó sẽ trở thành nguồn lực vô hình nhưng mạnh mẽ, góp phần quan trọng vào việc hiện thực hóa khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Và đó cũng chính là tinh thần xuyên suốt của Diễn đàn quốc gia lần này: Phát triển số không chỉ để giàu lên, mà để phát triển con người, phát triển xã hội và khẳng định vị thế Việt Nam trong kỷ nguyên mới. ■

NĂM DU LỊCH QUỐC GIA - HUẾ 2025:

Nền tảng cho giai đoạn mới

● **Bài, ảnh: SƠN THÙY**

Sau chuỗi các hoạt động văn hóa - thể thao - du lịch diễn ra liên tục quanh năm, Năm Du lịch quốc gia - Huế 2025 đã khép lại với dấu ấn văn hóa đặc sắc của vùng đất Cố đô. Du lịch Huế đã có nhiều đóng góp cho bức tranh du lịch Việt Nam và tiếp tục là nền tảng để phát triển thành ngành kinh tế mũi nhọn.

Doanh thu đạt hơn 13.000 tỉ đồng

Năm Du lịch Quốc gia - Huế 2025, với quy mô hơn 170 chương trình, sự kiện văn hóa, thể thao và du lịch diễn ra trong suốt năm. Trong đó, Bộ VHTTDL chủ trì 8 hoạt động cấp quốc gia; TP Huế triển khai 67 sự kiện; các tỉnh, thành phố trong nước tổ chức hơn 102 chương trình hưởng ứng. Chuỗi hoạt động đã góp phần quảng bá sâu rộng hình ảnh di sản, lịch sử, văn hóa và con người Cố đô Huế đến đông đảo nhân dân và du khách trong, ngoài nước. Đã có 6,3 triệu lượt khách trong và ngoài nước đến với Huế, doanh thu từ du lịch đạt hơn 13.000 tỉ đồng, tăng hơn 60% so với năm 2024.



Bộ trưởng Nguyễn Văn Hùng chứng kiến đại diện TP Huế trao cờ đăng cai tổ chức Năm Du lịch quốc gia 2026 cho tỉnh Gia Lai



Du khách tham quan di tích Huế

Chương trình nghệ thuật bế mạc Năm Du lịch quốc gia - Huế 2025 với chủ đề "Kinh đô xưa - Vận hội mới" được tổ chức với hình thức Concert quốc gia của ngành Du lịch đã mang đến cho đông đảo khán giả trong và ngoài nước những trải nghiệm thú vị và bùng nổ cảm xúc qua màn trình diễn của các ca sĩ Mỹ Tâm, Phạm Anh Khoa, Ngọc Khuê, Bạch Trà, Xuân Định K.Y…

Tại Lễ Bế mạc tối 20.12, ông Nguyễn Khắc Toàn, Chủ tịch UBND TP Huế, nhấn mạnh: "Thành công của Năm Du lịch quốc gia không chỉ bắt nguồn từ sự nỗ lực của chính quyền, mà còn từ sự kết nối, đồng hành tâm huyết của cộng đồng doanh nghiệp, các nghệ sĩ, nghệ nhân, bạn bè quốc tế. Và trên hết, là tấm lòng mến khách, văn minh, trách nhiệm của người dân Huế - yếu tố then chốt tạo nên ấn tượng đẹp, dầy công vun đắp "thương hiệu Huế" trong lòng bạn bè, du khách gần xa".

Ông Nguyễn Khắc Toàn cho biết, trên cơ sở nền tảng những kết quả đạt được, Huế sẽ tiếp tục triển khai chiến lược phát triển thành phố di sản thông minh, xanh và bền vững, để Huế không chỉ là điểm đến của ký ức, mà còn là thành phố của tương lai, hội nhập và phát triển mang tầm khu vực và quốc tế.

Trước đó, tại Hội nghị Tổng kết Năm Du lịch quốc gia - Huế 2025, Bộ trưởng Bộ VHTTDL Nguyễn Văn Hùng nhấn mạnh: "Năm Du lịch quốc gia đã trở thành thương hiệu của du lịch Việt Nam. Việc chọn địa phương tổ chức năm Du lịch quốc gia trên cơ sở tính toán về nguồn lực, xác định vùng miền trọng điểm và những yếu tố cần thiết để tạo những cú hích cho sự phát triển theo hướng điểm đến và thúc đẩy liên kết vùng".

Năm Du lịch quốc gia - Huế 2025 đã đưa lại những kết quả tích cực cho du lịch Huế, cùng với các địa phương khác đã làm nên kết quả tổng hợp cho bức tranh của ngành Du lịch Việt Nam. Theo Bộ trưởng Nguyễn Văn Hùng, TP Huế đã xác định lấy di sản làm nền tảng, lấy sáng tạo làm nội lực, lấy con người làm trung tâm và lấy sự trải nghiệm của du khách làm thước đo cho các hoạt động du lịch. Bốn yếu tố nêu trên cùng sử dụng sức mạnh truyền thông hiện đại, xúc tiến du lịch có trọng tâm trọng điểm… đã góp phần lan tỏa văn hóa, nét đẹp của Huế và đất nước Việt Nam đến với bạn bè quốc tế.



Bộ trưởng Nguyễn Văn Hùng tặng Bằng khen cho Phó Chủ tịch Thường trực UBND TP Huế Nguyễn Thanh Bình và Giám đốc Sở Du lịch TP Huế Trần Thị Hoài Trâm

Bộ trưởng Nguyễn Văn Hùng khẳng định: "Bộ VHTTDL luôn đồng hành, sát cánh, hướng dẫn nhiệm vụ, cùng các địa phương phát triển du lịch trở thành kinh tế trọng điểm, mũi nhọn, góp phần vào tăng trưởng 2 con số của quốc gia".

Hẹn gặp Gia Lai

Trong dịp này, Bộ trưởng Nguyễn Văn Hùng đã chủ trì, chứng kiến đại diện lãnh đạo UBND TP Huế trao cờ đăng cai tổ chức Năm Du lịch quốc gia 2026 cho đại diện UBND tỉnh Gia Lai. Bộ trưởng Nguyễn Văn Hùng mong rằng, từ kinh nghiệm và kết quả mà TP Huế đã đạt được, tỉnh Gia Lai sẽ tiếp quản những "ưu tú" để triển khai hiệu quả và tạo ra được những sản phẩm mới phù hợp với địa phương mình. Bộ VHTTDL sẽ chỉ đạo Cục Du lịch quốc gia Việt Nam cùng với địa phương và các đơn vị liên quan tiếp cận theo hướng có chiều sâu và bền vững, không giải quyết số lượng mà tính đến chất lượng, đặc biệt là tiếp tục kể những câu chuyện về du lịch của một vùng đất mới có tính chuyện sâu. Kỳ vọng Gia Lai sẽ làm nên một bức tranh du lịch với gam màu khác, với cách làm mới trên cơ sở bước đi mà Huế đã làm được.

"Chúng ta có quyền kỳ vọng Năm Du lịch quốc gia 2026 tại Gia Lai sẽ viết tiếp câu chuyện thành công về một năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV; sẽ là minh chứng sống động cho nhiệm kỳ này của ngành VHTTDL vào sự phát triển chung của đất nước", Bộ trưởng Bộ VHTTDL Nguyễn Văn Hùng bày tỏ.

Dịp này, Bộ VHTTDL cũng trao tặng Bằng khen cho 7 tập thể và 8 cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong công tác tham mưu, tổ chức, thực hiện Năm Du lịch quốc gia - Huế 2025. Đồng thời, UBND TP Huế cũng tặng Bằng khen cho 6 tập thể và 10 cá nhân. ■

Sản phẩm được đổi mới theo hướng gia tăng giá trị

Tại TP Huế, Cục Du lịch quốc gia Việt Nam đã tổ chức Hội nghị tổng kết Đề án "Cơ cấu lại ngành du lịch đáp ứng yêu cầu phát triển thành ngành kinh tế mũi nhọn" (theo Quyết định 1685/QĐ-TTg ngày 5.12.2018 của Thủ tướng Chính phủ) và sơ kết giai đoạn 1 "Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030" (theo Quyết định 147/QĐ-TTg ngày 22.1.2020 của Thủ tướng Chính phủ). Theo ông Nguyễn Trùng Khánh, Cục trưởng Cục Du lịch quốc gia Việt Nam, sau quá trình triển khai đồng bộ, ngành Du lịch Việt Nam đã đạt được những kết quả quan trọng đó là: Năm 2025, khách quốc tế ước đạt 22 triệu lượt, khách nội địa đạt 140 triệu lượt, tổng thu từ du lịch vượt mốc 1 triệu tỉ đồng, đóng góp vào GDP ước đạt 8,8%. Cơ cấu thị trường được tái định hình theo hướng cân bằng và bền vững; các thị trường truyền thống như Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản, Mỹ, châu Âu phục hồi mạnh, đồng thời mở rộng sang thị trường tiềm năng như Ấn Độ, Australia, Trung Đông.

Hệ thống sản phẩm du lịch tiếp tục được đổi mới theo hướng gia tăng giá trị và phát triển bền vững; hạ tầng du lịch được cải thiện đáng kể với khoảng 40.000 cơ sở lưu trú với 800.000 buồng phòng; kết nối giao thông đường bộ, hàng không, đường sắt và đường thủy càng thuận lợi; tỉ lệ lao động du lịch qua đào tạo đạt khoảng 67%... Theo Cục Du lịch quốc gia Việt Nam, các chỉ tiêu cơ bản của đề án đã đạt và tiệm cận mục tiêu; một số chưa đạt do ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19. Sau đại dịch, du lịch Việt Nam được đánh giá là phục hồi nhanh và thuộc nhóm dẫn đầu trong khu vực Đông Nam Á.

Để tiếp tục triển khai hiệu quả giai đoạn 2 (2026-2030) của "Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030", ngành Du lịch Việt Nam kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục có những cơ chế, chính sách, trong đó có rà soát sửa đổi Luật Du lịch 2017 và ban hành Nghị quyết mới của Chính phủ về phát triển du lịch giai đoạn 2026-2030; chính sách đầu tư hạ tầng; về thị thực, hàng không, mở cửa thị trường; chính sách về phát triển nguồn nhân lực du lịch…

THÙY AN

Trải nghiệm văn hóa đồng bào Ca Dong

● **Bài, ảnh: THU HOÀI**

Là một trong những điểm đến được sự hỗ trợ từ Dự án 6 về "Bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch", ngôi làng Cao Sơn (xã Trà My, thành phố Đà Nẵng) hiền hòa, giản dị luôn có nhiều điều bất ngờ thú vị dành cho du khách.

Ông Nguyễn Thành Phương, Trưởng ban Quản lý điểm du lịch Làng văn hóa Cao Sơn cho biết: "Từ nguồn hỗ trợ của Dự án 6, thời gian qua làng Cao Sơn đã được đầu tư nâng cấp, tôn tạo cơ sở hạ tầng, tổ chức các hoạt động, sự kiện văn hóa, tạo thêm các sản phẩm du lịch. Hỗ trợ trống, chiêng, trang phục, trang sức cho đội cồng chiêng các thôn, truyền dạy văn hóa truyền thống, qua đó góp phần xây dựng sản phẩm du lịch cộng đồng gắn với giá trị văn hóa bản địa của đồng bào Ca Dong".

Các lễ hội truyền thống của đồng bào Ca Dong ở Cao Sơn được bảo tồn, phục dựng, trong đó đặc sắc nhất là Tết mùa được đồng bào tổ chức khi mùa xuân về, thu hoạch mùa vụ đã xong. Kể từ khi "mở cửa" đón khách, đồng bào Ca Dong càng ý thức giữ gìn, bảo tồn nguyên vẹn những nghi thức truyền thống, vẻ đẹp riêng có của Tết mùa để trở thành một lễ hội văn hóa độc đáo được nhiều du khách yêu thích muốn trải nghiệm khi đến Cao Sơn.

Theo già làng Hồ Thanh Hùng, sinh hoạt trống chiêng từ xưa nay là văn hóa, tín ngưỡng truyền thống của đồng bào Ca Dong ở Cao Sơn và thường chỉ tổ chức vào những dịp lễ, hội của làng như lễ cúng mừng lúa mới, cúng thần sấm, cúng máng nước… Từ khi được hỗ trợ xây dựng, phát triển thành làng du lịch cộng đồng, đồng bào ở Cao Sơn có thêm nhiều cơ hội giới thiệu điệu múa trống chiêng truyền thống đến du khách.



Già làng Hồ Thanh Hùng cùng gia đình gói bánh ốc, mời khách đến thăm làng thưởng thức



Đồng bào làng Cao Sơn chào đón khách đến thăm

Các đoàn khách đến với làng văn hóa bất ngờ và hào hứng khi được đồng bào Ca Dong đón chào nồng nhiệt bằng điệu múa trống chiêng rộn ràng, mang đậm nét văn hóa của núi rừng Trường Sơn. Đồng bào vui vẻ mời du khách trải nghiệm nếp sinh hoạt hằng ngày, từng nhà trong làng chia nhau nấu nướng những món ăn đặc sản để mang đến nhà cộng đồng mời khách. Cũng từ đó, đồng bào có thêm động lực để cùng nhau giữ gìn, truyền dạy những nghi lễ truyền thống, sinh hoạt hằng ngày, nghề truyền thống, các món ẩm thực phong phú để có thể lan tỏa vẻ đẹp văn hóa bản địa đến với du khách, góp phần phát triển, thu hút du khách đến và lưu lại với làng.

Bên cạnh việc duy trì nếp sinh hoạt truyền thống, cộng đồng người Ca Dong ở Cao Sơn luôn tự giác và có ý thức trong việc bảo tồn văn hóa, các nghề truyền thống và sẵn sàng trao truyền nghề cho thế hệ trẻ để tiếp tục phát huy các giá trị văn hóa truyền thống.

Thời gian tới, địa phương sẽ tiếp tục tổ chức các khóa tập huấn, tuyên truyền vận động bà con nâng cao nhận thức về phát triển du lịch, bồi dưỡng các kỹ năng phục vụ du lịch, đồng thời củng cố lại đội ngũ các tổ cộng đồng để phục vụ tốt hơn nhu cầu tham quan, trải nghiệm của du khách. Tranh thủ tận dụng các nguồn hỗ trợ khác để bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống nguồn lực từ của đồng bào các dân tộc thiểu số; đầu tư cơ sở hạ tầng; tiếp tục thực hiện đề án phát triển du lịch huyện Bắc Trà My giai đoạn 2019-2025, định hướng đến năm 2030 (đã được phê duyệt trước thời điểm sáp nhập), tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, học tập kinh nghiệm về phát triển du lịch cộng đồng, hướng dẫn viên địa phương tại các làng văn hóa. ■

Khơi dậy giá trị văn hóa của người Dao

Bảo tàng Văn hóa các dân tộc Việt Nam vừa tổ chức chương trình xây dựng mô hình bảo tồn, phát huy nghệ thuật trang trí hoa văn trên trang phục và hát Páo dung của dân tộc Dao (nhóm Dao đỏ) xã Chợ Đồn, nhằm triển khai có hiệu quả Dự án 6 về "Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch" trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.



Các học viên, nhất là các em học sinh đã được các bà, các chị dạy từng đường kim, mũi chỉ để tự tay thêu cho mình những tấm vải đẹp **Ảnh: THU HẰNG**

Qua 10 ngày tập huấn, các học viên được các nghệ nhân, người am hiểu nghệ thuật dân gian truyền thống dân tộc Dao đỏ truyền dạy, tìm hiểu về lịch sử ra đời, nội dung, ý nghĩa, hướng dẫn thực hành các làn điệu Páo dung và nghệ thuật thêu truyền thống của dân tộc mình. Với sự nhiệt tình, tâm huyết của các nghệ nhân, các học viên đã tiếp cận, nắm bắt và thực hành nhuần nhuyễn nhiều làn điệu Páo dung độc đáo. Các học viên, nhất là các em học sinh đã được các bà, các chị dạy từng đường kim, mũi chỉ để tự tay thêu cho mình những tấm vải đẹp. Hầu hết các học viên tham gia đều đã thuộc và có thể trình diễn, thực hành với niềm tự hào về di sản văn hóa độc đáo của dân tộc mình.

Chương trình tập huấn tại xã Chợ Đồn được Bảo tàng Văn hóa các dân tộc Việt Nam tổ chức, là dịp để các nghệ nhân trao truyền ngôn ngữ, giáo dục truyền thống thông qua lời ca, tiếng hát, bí quyết, kỹ thuật và kinh nghiệm trong nghề thủ công truyền thống tới thế hệ trẻ để văn hóa truyền thống dân tộc Dao được lưu giữ, thực hành và phát huy.

MINH HOÀNG

Nâng cao năng lực thực hiện Dự án 6

Cục Văn hóa các dân tộc Việt Nam vừa phối hợp với Sở VHTTDL TP Cần Thơ tổ chức lớp tập huấn nâng cao năng lực kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Dự án 6 về "Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lich".

Tham gia tập huấn có gần 170 học viên đến từ các tỉnh, thành phố: Khánh Hòa, Đồng Nai, Tây Ninh, TP.HCM, An Giang, Cà Mau, Cần Thơ, Đồng Tháp và Vĩnh Long. Lớp tập huấn nhằm trang bị kiến thức, kỹ năng, phương pháp nghiệp vụ kiểm tra, giám sát và đánh giá thực hiện Dự án 6 cho đội ngũ cán bộ quản lý ở các cấp. Qua đó, các học viên được nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý, bảo đảm việc triển khai Dự án 6 đúng mục tiêu, tiến độ, hiệu quả, công khai, minh bạch; tăng cường phối hợp, chia sẻ kinh nghiệm giữa các cơ quan trung ương và địa phương trong quá trình tổ chức thực hiện.

Dự lớp tập huấn các học viên được truyền đạt một số nội dung về: Tổng quan Dự án 6; quản lý nhà nước về văn hóa dân tộc và bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trong đời sống đương đại để đảm bảo sinh kế cho người dân gắn với phát triển du lịch; quy trình, phương pháp kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Dự án 6; hệ thống biểu mẫu, tiêu chí, chỉ số đánh giá kết quả thực hiện; cách thu thập, tổng hợp và xử lý thông tin; hướng dẫn lập báo cáo kiểm tra, giám sát, đánh giá theo quy định và trao đổi thực tiễn từ địa phương bao gồm khó khăn, vướng mắc, đề xuất...

LINH HOÀNG



Lớp tập huấn có sự tham gia của gần 170 học viên

LỄ ĐÓN NHẬN BẰNG UNESCO GHI DANH YÊN TỬ, VĨNH NGHIÊM, CÔN SƠN - KIẾP BẠC:

Cam kết bảo vệ nghiêm ngặt giá trị nổi bật toàn cầu của di sản

● **Bài, ảnh: NGUYỄN QUÂN - HOÀNG THANH**

Tại Trung tâm Văn hóa Trúc Lâm thuộc khu di tích, danh thắng Yên Tử, Bộ VHTTDL, tỉnh Quảng Ninh, TP Hải Phòng và tỉnh Bắc Ninh vừa long trọng tổ chức Lễ đón nhận Bằng UNESCO ghi danh Quần thể di tích và danh thắng Yên Tử, Vĩnh Nghiêm, Côn Sơn - Kiếp Bạc là Di sản văn hóa thế giới.

Dự Lễ đón nhận có Phó Thủ tướng Mai Văn Chính; Chủ tịch UBND TP Hà Nội Vũ Đại Thắng; Bí thư Thành ủy, Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội TP Hải Phòng Lê Tiến Châu; Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Ninh Quản Minh Cường; Thứ trưởng Bộ VHTTDL Tạ Quang Đông; ông Jonathan Baker, Trưởng đại diện UNESCO tại Việt Nam; Đại sứ quán các nước; lãnh đạo Ban, Bộ, ngành Trung ương và các tỉnh Quảng Ninh, Hải Phòng và Bắc Ninh cùng đông đảo người dân và du khách.

Lan tỏa của một hệ giá trị văn hóa, tinh thần đặc sắc của Việt Nam

Với những giá trị nổi bật toàn cầu, ngày 12.7.2025, tại Kỳ họp lần thứ 47 của Ủy ban Di sản Thế giới (UNESCO) đã ghi danh Quần thể di tích và danh thắng Yên Tử, Vĩnh Nghiêm, Côn Sơn - Kiếp Bạc là Di sản Văn hóa thế giới. Đây là sự công nhận quốc tế đối với giá trị nổi bật toàn cầu về một không gian văn hóa, lịch sử, tâm linh đặc sắc, gắn với Thiền phái Phật giáo Trúc Lâm, dòng thiền thuần Việt do Phật hoàng Trần Nhân Tông sáng lập, mang tinh thần nhập thế sâu sắc, dung hợp Phật giáo với văn hóa dân tộc, với tư tưởng Tam Hòa: Hòa giải, hòa hợp, hòa bình còn nguyên giá trị sau hàng trăm năm.

Tại Lễ đón nhận, trong không khí trang trọng, ông Jonathan Baker, Trưởng đại diện UNESCO tại Việt Nam trao Bằng công nhận Di sản văn hóa thế giới Quần thể di tích và danh thắng Yên Tử, Vĩnh Nghiêm, Côn Sơn - Kiếp Bạc cho Thứ trưởng Bộ VHTTDL Tạ Quang Đông. Tiếp đó, Thứ trưởng Tạ Quang Đông trao Bằng công nhận cho lãnh đạo ba tỉnh, thành phố: Quảng Ninh, Hải Phòng, Bắc Ninh.

Phát biểu chỉ đạo tại buổi lễ, Phó Thủ tướng Mai Văn Chính nhấn mạnh, quần thể di tích và danh thắng Yên Tử, Vĩnh Nghiêm, Côn Sơn - Kiếp Bạc là một không gian di sản liên hoàn, thống nhất, phản ánh trọn vẹn quá trình hình thành, phát triển và lan tỏa của một hệ giá trị văn hóa, tinh thần đặc sắc của Việt Nam. Đây là nơi kết tinh hài hòa giữa di sản vật thể và phi vật thể, giữa cảnh quan thiên nhiên, kiến trúc, lịch sử và đời sống tín ngưỡng, tâm linh của dân tộc. Di sản này gắn liền với Thiền phái Trúc Lâm Yên Tử, dòng Phật giáo do Phật hoàng Trần Nhân Tông sáng lập, mang đậm bản sắc Việt Nam, đề cao tinh thần nhập thế, hòa hợp đạo và đời, hướng con người tới các giá trị chân - thiện - mỹ, khuyến khích trách nhiệm đối với cộng đồng và xã hội. Chính từ không gian di sản này, những tư tưởng lớn về hòa bình, khoan dung, nhân ái và hòa hợp với thiên nhiên đã được hình thành, lan tỏa và bền bỉ suốt nhiều thế kỷ.



Chương trình nghệ thuật tại Lễ đón nhận



Ông Jonathan Baker, Trưởng đại diện UNESCO tại Việt Nam trao Bằng công nhận Di sản văn hóa thế giới Quần thể di tích và danh thắng Yên Tử, Vĩnh Nghiêm, Côn Sơn - Kiếp Bạc cho Thứ trưởng Tạ Quang Đông



Thứ trưởng Tạ Quang Đông trao Bằng công nhận cho lãnh đạo ba tỉnh, thành phố: Quảng Ninh, Hải Phòng, Bắc Ninh

Từ khi Quần thể danh thắng Tràng An được công nhận là Di sản thế giới vào năm 2014, đến nay sau 11 năm, Việt Nam tiếp tục có thêm Quần thể di tích và danh thắng Yên Tử, Vĩnh Nghiêm, Côn Sơn - Kiếp Bạc được UNESCO công nhận là Di sản thế giới thứ chín của Việt Nam. Đây không chỉ là sự công nhận đối với các giá trị lịch sử, văn hóa và cảnh quan đặc sắc, mà còn là sự ghi nhận giá trị nổi bật toàn cầu của không gian văn hóa sống, nơi tư tưởng, tín ngưỡng và thực hành văn hóa đang được tiếp nối trong đời sống đương đại. Hồ sơ di sản Quần thể di tích và danh thắng Yên Tử, Vĩnh Nghiêm, Côn Sơn - Kiếp Bạc là Hồ sơ đề cử đầu tiên ở Việt Nam triển khai theo hình thức di sản theo chuỗi, cách tiếp cận độc đáo và rất mới ở Việt Nam, với các điểm di tích nằm trên địa bàn rộng lớn, liên tỉnh, có địa hình đồi núi, sông suối đa dạng. Hồ sơ được xây dựng công phu, bài bản, chất lượng, trên cơ sở nhận thức sâu sắc giá trị nổi bật toàn cầu của di sản không ở từng điểm di tích riêng lẻ, mà nằm ở sự kết nối hữu cơ, xuyên suốt giữa các không gian văn hóa, lịch sử, tâm linh lan tỏa trong một chỉnh thể thống nhất; được UNESCO đánh giá cao.

Sự thành công của Hồ sơ là kết quả của quá trình chuẩn bị công phu, khoa học, lâu dài và sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, trách nhiệm của nhiều cấp, nhiều ngành và nhiều địa phương; nhất là 3 địa phương Quảng Ninh, Bắc Ninh và Hải Phòng đã thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, sự chủ động, phối hợp chặt chẽ và nhất quán trong nhận thức và hành động; cùng chung một tầm nhìn, cùng chia sẻ trách nhiệm bảo vệ tính toàn vẹn, tính xác thực và giá trị nổi bật toàn cầu của Quần thể di sản. Sự gắn kết chặt chẽ giữa địa phương đã tạo nên một mô hình phối hợp liên tỉnh hiệu quả trong bảo tồn và phát huy di sản văn hóa, phù hợp với các yêu cầu và chuẩn mực quốc tế của UNESCO, đồng thời mở ra kinh nghiệm quý báu cho Việt Nam trong việc xây dựng và quản lý các di sản thế giới có tính chất liên vùng trong thời gian tới. Thành công này cũng cho thấy sự vào cuộc đồng bộ, hiệu quả của các Bộ, ngành Trung ương, đặc biệt là Bộ VHTTDL; Bộ Ngoại giao; Ủy ban Quốc gia UNESCO Việt Nam; cùng sự hỗ trợ, tư vấn chuyên môn của các nhà khoa học, chuyên gia trong nước và quốc tế. "Đây là minh chứng sinh động cho sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, của sự kết hợp hài hòa giữa quản lý nhà nước, tri thức khoa học và sự đồng thuận xã hội trong sự nghiệp bảo tồn di sản", Phó Thủ tướng nhấn mạnh.

Đặt trách nhiệm lớn lao trong bảo tồn và phát huy giá trị di sản

Phó Thủ tướng ghi nhận và đánh giá cao vai trò của Ủy ban quốc gia UNESCO Việt Nam, Phái đoàn Thường trực của Việt Nam bên cạnh UNESCO tại Paris trong việc điều phối thông tin, kịp thời kết nối, làm việc với các cơ quan chuyên môn của UNESCO, ICOMOS, Ủy ban Di sản Thế giới, các chuyên gia độc lập; tập trung cập nhật, giải thích



"Để tiếp tục bảo vệ, phát huy những giá trị nổi bật toàn cầu của Di sản thế giới Quần thể di tích và danh thắng Yên Tử, Vĩnh Nghiêm, Côn Sơn - Kiếp Bạc, yêu cầu Bộ VHTTDL, tỉnh Quảng Ninh tiếp tục chủ trì, phối hợp với tỉnh Bắc Ninh, TP Hải Phòng triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm: Bộ VHTTDL phát huy vai trò cơ quan quản lý nhà nước về di sản văn hóa, tiếp tục hướng dẫn ba địa phương tập trung triển khai năm nhiệm vụ, giải pháp đã được Thủ tướng Phạm Minh Chính chỉ đạo trực tiếp tại Chương trình công bố giá trị nổi bật toàn cầu Quần thể di tích và danh thắng Yên Tử, Vĩnh Nghiêm, Côn Sơn - Kiếp Bạc vào tháng 8.2025 tại Khu di sản.

Các địa phương Quảng Ninh, Bắc Ninh và Hải Phòng cần xác định rõ trách nhiệm để thực hiện cơ chế phối hợp liên tỉnh thực chất, thường xuyên và hiệu quả. Xây dựng Kế hoạch cụ thể để triển khai đầy đủ các khuyến nghị của Ủy ban Di sản Thế giới tại Kỳ họp lần thứ 47, nhất là phát huy hơn nữa vai trò trung tâm của cộng đồng trong gìn giữ, thực hành và lan toả các giá trị tinh thần Phật giáo Trúc Lâm."

(Phó Thủ tướng MAI VĂN CHÍNH)



"Việc ghi danh di sản này không chỉ là sự tôn vinh quá khứ, mà còn mở ra một hành trình chung đầy ý nghĩa. Đây là lời kêu gọi hành động có trách nhiệm nhằm bảo vệ di sản cho các thế hệ mai sau. Công tác bảo tồn sẽ đòi hỏi sự chủ động của các bên trước những thách thức về tốc độ phát triển du lịch và biến đổi khí hậu. UNESCO luôn sẵn sàng đồng hành, cung cấp hướng dẫn kỹ thuật và thúc đẩy đối thoại để tăng hiệu quả công tác quản lý liên tỉnh trên cơ sở hài hòa việc phát triển du lịch và khuyến khích sự tham gia của cộng đồng bản địa trong công tác bảo tồn."

(Ông JONATHAN WALLACE BAKER, Trưởng Đại diện UNESCO tại Việt Nam)

thông tin, làm rõ giá trị nổi bật toàn cầu, cam kết mạnh mẽ trong việc thực hiện các khuyến nghị của ICOMOS về bảo tồn di sản.

Phó Thủ tướng cũng đánh giá cao sự trợ giúp đặc biệt của Văn phòng Đại diện UNESCO tại Việt Nam, các chuyên gia quốc tế, ICOMOS đã hỗ trợ tích cực về chuyên môn trong việc hoàn thiện hồ sơ, giải trình và thực hiện tốt các khuyến nghị của ICOMOS. Bên cạnh đó, là vai trò phối hợp chặt chẽ của Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam; sự hỗ trợ, đồng hành của các đơn vị, doanh nghiệp, nhà tài trợ và sự đồng thuận, ủng hộ của nhân dân. Phó Thủ tướng nhấn mạnh sự kiện hôm nay là niềm tự hào của nhân dân Việt Nam, đồng thời đặt ra trách nhiệm lớn lao trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản. Chính phủ Việt Nam cam kết: Bảo vệ nghiêm ngặt tính toàn vẹn, xác thực và giá trị nổi bật toàn cầu của di sản theo các tiêu chí và khuyến nghị của UNESCO; Thực hiện quản lý tổng thể, liên ngành, liên vùng, bảo đảm hài hòa giữa bảo tồn di sản, bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế - xã hội bền vững; Phát huy vai trò của cộng đồng địa phương, các tổ chức tôn giáo và các chủ thể văn hóa trong việc gìn giữ và trao truyền các giá trị di sản; Gắn bảo tồn di sản với phát triển du lịch văn hóa bền vững, có trách nhiệm, góp phần không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; Tiếp tục hoàn thiện thể chế, chính sách, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với di sản; đồng thời khuyến khích và tạo điều kiện để các địa phương trong vùng di sản, trước hết là Quảng Ninh, Bắc Ninh và Hải Phòng, phát huy tinh thần đoàn kết, chủ động, sáng tạo trong việc phối hợp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản.

Thay mặt Chính phủ, Phó Thủ tướng cảm ơn UNESCO, các tổ chức quốc tế, các quốc gia thành viên, các chuyên gia trong và ngoài nước, các Bộ, ngành Trung ương, các địa phương, Giáo hội Phật giáo Việt Nam và toàn thể nhân dân đã đồng hành, đóng góp trí tuệ và công sức cho thành công của hồ sơ di sản đặc biệt quan trọng này. Với niềm tin sâu sắc vào sức sống trường tồn của văn hóa Việt Nam và sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả của các địa phương trong vùng di sản, Phó Thủ tướng tin tưởng Quần thể di tích và danh thắng Yên Tử, Vĩnh Nghiêm, Côn Sơn - Kiếp Bạc sẽ tiếp tục được bảo tồn bền vững, phát huy hiệu quả, góp phần làm rạng danh nền văn hiến Việt Nam và đóng góp tích cực vào kho tàng di sản chung của nhân loại.

Đại diện các địa phương có di sản, Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ninh Bùi Văn Khắng cảm ơn sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Đảng, Quốc hội, Chính phủ; trực tiếp là Tổng Bí thư Tô Lâm và Thủ tướng Phạm Minh Chính đã trực tiếp trao đổi với lãnh đạo tổ chức UNESCO, thể hiện rõ sự coi trọng và cam kết mạnh mẽ của Việt Nam trong việc bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa nhân loại.

Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ninh khẳng định, Quảng Ninh, Bắc Ninh và Hải Phòng nhận thức sâu sắc rằng đây vừa là vinh quang, vừa là trọng trách lớn lao và nghiêm túc tiếp thu, cụ thể hóa chỉ đạo sâu sắc, toàn diện những định hướng quý báu của Phó Thủ tướng Mai Văn Chính và các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đã được Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính chỉ đạo trực tiếp tại Chương trình công bố giá trị nổi bật toàn cầu của di sản vào tháng 8.2025. Đồng thời sẽ phát huy cao độ tinh thần trách nhiệm, tổ chức quản lý di sản theo đúng quy định của pháp luật và Công ước bảo vệ Di sản văn hóa; đảm bảo vừa bảo tồn nguyên vẹn các giá trị, vừa phát huy sáng tạo và hài hòa trong bối cảnh phát triển bền vững; biến những giá trị truyền thống thành nguồn lực nội sinh mạnh mẽ, góp phần xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, là động lực phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

Tại Lễ đón nhận Bằng UNESCO ghi danh đã diễn ra chương trình văn nghệ "Miền thiêng di sản - Tỏa sáng hào quang" được xây dựng công phu, hoành tráng. Sự kiện được tổ chức trong không khí trang trọng, gắn với chuỗi hoạt động tưởng niệm 717 năm ngày Phật Hoàng nhập Niết bàn, Festival Yên Tử "Hành trình Di sản - Tinh hoa thế giới" thu hút đông đảo sự quan tâm, tham dự của Phật tử và nhân dân. Trước đó, ngày 19.12 (tức ngày 30.10 âm lịch), tại chùa Ngọa Vân (phường An Sinh, Quảng Ninh), Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Quảng Ninh long trọng tổ chức Đại lễ tưởng niệm 717 năm ngày Phật hoàng Trần Nhân Tông nhập Niết bàn. Đây là dịp để tăng ni, phật tử, nhân dân, du khách trong và ngoài nước tưởng nhớ công lao, sự nghiệp và con đường hoằng pháp của Phật Hoàng, đồng thời tôn vinh những giá trị đặc sắc của Phật giáo Trúc Lâm. ■

Gần 50 tác phẩm, công trình nghiên cứu được trao Giải thưởng Văn nghệ dân gian

Hội Văn nghệ dân gian Việt Nam vừa tổ chức lễ trao Giải thưởng Văn nghệ dân gian năm 2025, phong tặng danh hiệu Nghệ nhân dân gian và mừng thọ hội viên cao tuổi.

Chủ tịch Hội Văn nghệ dân gian Việt Nam Lê Hồng Lý cho biết, năm 2025 Hội Văn nghệ dân gian Việt Nam đã nhận được 70 công trình đăng ký dự giải thưởng, có 59 công trình được trình Hội đồng thẩm định, đánh giá, xếp loại. Trong đó có 49 công trình được tặng Giải thưởng và tặng phẩm. Cụ thể có 3 giải Nhì B; 9 giải Ba A; 21 giải Ba B; 14 giải Khuyến khích và 2 Tặng phẩm. Mùa giải năm nay đã có những công trình chuyên biệt về một loại hình, về một vùng, miền, một tộc người. Nhóm tác giả Đặng Thị Oanh ở Lào Cai, với công trình ngàn trang, cho độc giả cái nhìn toàn diện về "Nghi lễ và dân ca nghi lễ của người Dao ở Việt Nam" (giải Nhì B). Nhóm tác giả La Mai Thi Gia ở TP.HCM vừa sưu tầm tư liệu hoàn toàn mới, vừa khảo cứu chuyên biệt về "Văn học dân gian Cà Mau" (giải Nhì B). Nhóm tác giả A Jar và Nguyễn Tiến Dũng ở Tây Nguyên khảo sát, giới thiệu gần như toàn bộ các "Trò chơi dân gian của người Bahnar" (giải Nhì B)...

Trong nhóm giải Ba A cũng có nhiều công trình dày dặn, ngàn trang, nghiên cứu vùng, miền hoặc nghiên cứu chuyên sâu về thể loại, về loại hình văn hóa, văn nghệ dân gian các dân tộc Việt Nam. Theo GS.TS Lê Hồng Lý, tuy năm nay không có công trình nào thật sự nổi bật, vượt trội như năm trước, nhưng chất lượng các công trình sưu tầm, nghiên cứu đồng đều hơn. Trong số các công trình dự giải năm nay, số công trình nghiên cứu tăng hơn so với những năm trước. Điều này đúng với chủ trương của BCH Hội nêu ra từ đầu nhiệm kỳ VIII là tăng cường công trình nghiên cứu chuyên sâu, công trình nghiên cứu lớn, tổng hợp như văn hóa tộc người, văn hóa vùng, miền...

Mùa giải năm 2025 cho thấy chủ trương chuyển hướng sang nghiên cứu chuyên sâu của BCH đề ra là đúng đắn và bước đầu thu được kết quả đáng khích lệ. Đồng thời, cho thấy hiệu quả của hoạt động tập huấn, trại viết và tài trợ hằng năm của Hội Văn nghệ dân gian Việt Nam. Các công trình trại viết và tài trợ của Hội đã được triển khai một cách bài bản, chặt chẽ và nghiêm túc. Hội đồng khoa học của Hội từng bước đã thực hiện các khâu duyệt, góp ý đề tài; hợp đồng triển khai và nghiệm thu kết quả đề tài. Phương thức quản lý chặt chẽ của Hội không chỉ đem lại hiệu quả đầu tư mà còn tạo cho nhiều hội viên thói quen và kinh nghiệm thực hiện một cách khoa học công trình sưu tầm, nghiên cứu. Nhờ vậy, nhiều công trình trong số đó đã được xuất bản. Đó chính là cái nền để ra đời những công trình dự giải hằng năm… **B.H**

Ra mắt không gian nghệ thuật công cộng định kỳ cuối tuần

Không gian nghệ thuật công cộng La Musica vừa chính thức ra mắt tại Công viên Trung tâm La Vida Residences (phường Phước Thắng, TP.HCM) vào tối 20.12.2025, giới thiệu mô hình tổ chức hoạt động nghệ thuật định kỳ vào mỗi cuối tuần, hướng tới phục vụ cộng đồng đô thị.

La Musica được hình thành với mục tiêu thử nghiệm một mô hình phát triển văn hóa dài hạn, xây dựng không gian nghệ thuật ngoài trời chuyên nghiệp, vận hành thường xuyên vào dịp cuối tuần. Không gian này kết hợp biểu diễn âm nhạc, workshop sáng tạo, chiếu phim, nghệ thuật đường phố và các hoạt động cộng đồng, hướng tới nhiều nhóm công chúng ở các độ tuổi khác nhau.

Chương trình ra mắt tối 20.12 mang chủ đề "When the Bell Rings - The Sound of Hope", đánh dấu lần đầu tiên tại Việt Nam một hoạt động nghệ thuật công cộng được dàn dựng theo cấu trúc của các mô hình "City art weekend" quốc tế, với chuỗi hoạt động liên hoàn từ chiều đến tối. Cách tiếp cận này giúp khán giả không chỉ thưởng thức các tiết mục biểu diễn, mà còn trải nghiệm một không gian sinh hoạt văn hóa mở, mang tính tương tác.

Theo ông Phạm Minh Toàn, Giám đốc điều hành dự án La Musica, Ủy viên Ban Chấp hành, Phó Trưởng Chi nhánh TP.HCM - Hiệp hội Phát triển Công nghiệp văn hóa Việt Nam, việc đầu tư cho công nghiệp văn hóa cần được nhìn nhận như đầu tư cho hạ tầng lâu dài. Những không gian nghệ thuật công cộng hoạt động định kỳ chính là nền móng để hình thành hệ sinh thái sáng tạo, tạo sân khấu ổn định cho nghệ sĩ và nuôi dưỡng thói quen thưởng thức nghệ thuật trong cộng đồng.

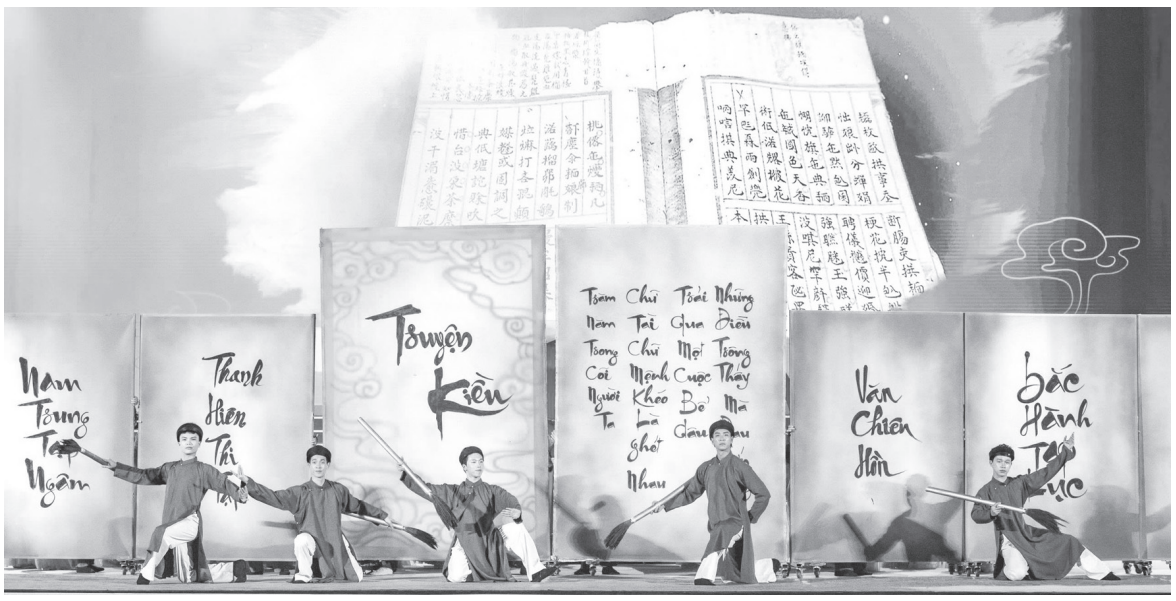
Trong bối cảnh Việt Nam đang thúc đẩy các chiến lược phát triển công nghiệp văn hóa và kinh tế sáng tạo, sự xuất hiện của La Musica được kỳ vọng sẽ góp phần chuyển dịch tư duy từ tổ chức sự kiện đơn lẻ sang xây dựng hạ tầng văn hóa bền vững, mở ra khả năng nhân rộng mô hình không gian nghệ thuật công cộng tại các đô thị trong thời gian tới. **ANH HUY**

DI SẢN ĐẠI THI HÀO NGUYỄN DU:

Sự tiếp nối bền vững của giá trị nhân văn

● **NGÂN HÀ**

Khi Lễ kỷ niệm 260 năm Ngày sinh Đại thi hào Nguyễn Du khép lại, ánh đèn sân khấu trên Quảng trường Thành Sen dần tắt, không gian trở về nhịp sống thường nhật, nhưng dư âm của buổi lễ dường như vẫn còn vang vọng. Điều ở lại bền bỉ hơn cả là cảm thức sâu sắc về một di sản tinh thần đã vượt qua thời gian, tiếp tục hiện diện trong đời sống đương đại như một mạch nguồn văn hóa không ngừng chảy.



Chương trình kỷ niệm được dàn dựng công phu, hoành tráng, truyền tải thông điệp những giá trị di sản Nguyễn Du để lại cho hậu thế



"Việc tôn vinh Đại thi hào không dừng lại ở sự tri ân quá khứ, mà quan trọng hơn là trách nhiệm của thế hệ hôm nay trong việc bảo tồn, lan tỏa và làm mới di sản bằng tinh thần khoa học, sáng tạo và thái độ trân trọng. Di sản chỉ thực sự sống khi được đặt trong mạch vận động của xã hội đương đại, khi những giá trị nhân văn của Nguyễn Du tiếp tục đối thoại với những vấn đề của con người hôm nay."

(Ông NGUYỄN XUÂN THẮNG, Ủy viên Bộ Chính trị, Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương)

Nguyễn Du không chỉ được tưởng niệm như một danh nhân văn hóa thế giới, mà được nhìn nhận như một giá trị sống, một chuẩn mực nhân văn đang được các thế hệ người Việt kế thừa và tiếp nối.

Khẳng định giá trị văn hóa bền vững

Lễ kỷ niệm 260 năm Ngày sinh Đại thi hào Nguyễn Du do Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh Hà Tĩnh tổ chức là sự kiện văn hóa có quy mô và ý nghĩa đặc biệt. Buổi lễ diễn ra trong không khí trang nghiêm, thành kính với sự hiện diện của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các Ban, Bộ, ngành Trung ương, các nhà khoa học, văn nghệ sĩ, đại diện dòng họ Nguyễn Tiên Điền, cùng đông đảo nhân dân trong và ngoài tỉnh... Không gian lễ kỷ niệm vì thế không chỉ là nơi diễn ra một nghi lễ tưởng niệm, mà trở thành điểm hội tụ của ký ức văn hóa dân tộc, nơi quá khứ, hiện tại và tương lai cùng đối thoại.

Trong diễn văn tại buổi lễ, Bí thư Tỉnh ủy Hà Tĩnh Nguyễn Duy Lâm nhấn mạnh, Nguyễn Du là đỉnh cao kết tinh rực rỡ của trí tuệ, tâm hồn và bản sắc văn hóa Việt Nam. Sinh ra trong một gia đình đại khoa, trưởng thành giữa những biến động dữ dội của lịch sử cuối thế kỷ XVIII đầu thế kỷ XIX, Nguyễn Du đã nếm trải gần như trọn vẹn thăng trầm của kiếp người và thời cuộc. Những mất mát sớm của gia đình, những năm tháng lưu lạc, những trải nghiệm sâu sắc về nỗi đau nhân thế đã hun đúc nên một nhân cách lớn, một trái tim nhân hậu hiếm có trong lịch sử văn chương dân tộc.



Tiết mục nghệ thuật lắng đọng cảm xúc, tái hiện cuộc đời của Đại thi hào

Từ *Thanh hiên thi tập, Nam trung tạp ngâm, Bắc hành tạp lục, Văn chiêu hồn* đến *Truyện Kiều,* di sản Nguyễn Du là kết quả của quá trình dấn thân sâu sắc vào đời sống. Văn chương của ông không né tránh hiện thực khắc nghiệt, mà đối diện trực diện với nỗi đau, sự bất công, những bi kịch thân phận. Nhưng vượt lên trên tất cả là tinh thần nhân đạo sâu sắc, là khát vọng con người được sống tử tế, được yêu thương và được tôn trọng phẩm giá.

Truyện Kiều (hay *Đoạn trường tân thanh*) được xem là đỉnh cao rực rỡ nhất trong sự nghiệp Nguyễn Du. Với hơn ba nghìn câu thơ lục bát thuần Việt, tác phẩm đã đạt tới trình độ mẫu mực về nghệ thuật ngôn từ, hàm chứa hệ giá trị tư tưởng có sức lan tỏa mạnh mẽ qua nhiều thế kỷ. *Truyện Kiều* phơi bày hiện thực bất công của xã hội phong kiến, đồng thời khẳng định những giá trị phổ quát của nhân loại như khát vọng tự do, công lý, tình yêu và lòng trắc ẩn. Ít có tác phẩm nào vừa đạt tới chiều sâu bác học, vừa thấm đẫm hơi thở đời sống bình dân như *Truyện Kiều.*

Không dừng lại ở phạm vi một tác phẩm văn học, *Truyện Kiều* đã hình thành nên không gian văn hóa đặc biệt trong đời sống người Việt. Từ *lẩy Kiều, bói Kiều, ngâm Kiều* đến sân khấu, âm nhạc, hội họa, điện ảnh..., tác phẩm đã trở thành nguồn cảm hứng bất tận cho nhiều loại hình nghệ thuật. *Truyện Kiều* vì thế không chỉ được đọc, mà còn được sống cùng đời sống cộng đồng, trở thành một phần của bản sắc văn hóa dân tộc.

Phát biểu tại Lễ kỷ niệm, đồng chí Nguyễn Xuân Thắng, Ủy viên Bộ Chính trị, Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương đã gợi mở cách tiếp cận toàn diện và hiện đại đối với di sản Nguyễn Du. Việc tôn vinh Đại thi hào không dừng lại ở sự tri ân quá khứ, mà quan trọng hơn là trách nhiệm của thế hệ hôm nay trong việc bảo tồn, lan tỏa và làm mới di sản bằng tinh thần khoa học, sáng tạo và thái độ trân trọng. Di sản chỉ thực sự sống khi được đặt trong mạch vận động của xã hội đương đại, khi những giá trị nhân văn của Nguyễn Du tiếp tục đối thoại với những vấn đề của con người hôm nay.

Chữ "tâm" Nguyễn Du và hành trình tiếp nối của các thế hệ

Điểm nhấn đặc biệt của lễ kỷ niệm là chương trình nghệ thuật với chủ đề *Đại thi hào Nguyễn Du - Chữ tâm sáng mãi muôn đời*. Bốn chương nghệ thuật *Thuở ấu thơ, Mười năm gió bụi, Viết Kiều đất nước hóa thành văn, Đồng vọng với thời gian* đã tái hiện những lát cắt tiêu biểu trong cuộc đời và sự nghiệp Nguyễn Du. Bằng ngôn ngữ tổng hợp của âm nhạc, múa, sân khấu dân ca kịch cùng công nghệ ánh sáng hiện đại, hình tượng Nguyễn Du hiện lên vừa gần gũi, vừa trăn trở, luôn đau đáu về phận người và vận nước.

Chương trình nghệ thuật vừa kể lại câu chuyện của một cá nhân lịch sử, vừa gợi mở chiều sâu tư tưởng của di sản. Trên sân khấu, Nguyễn Du hiện diện như một con người luôn thao thức trước nỗi đau của đồng loại, trước những bi kịch của xã hội và số phận. Chính chiều sâu nhân văn ấy đã giúp *Truyện Kiều* vượt qua giới hạn của một tác phẩm văn học để trở thành "ký ức đạo đức" của dân tộc, nơi mỗi thế hệ đều có thể soi chiếu chính mình.

Ở trung tâm của di sản ấy là chữ "tâm". Câu thơ nổi tiếng: *"Thiện căn ở tại lòng ta/ Chữ tâm kia mới bằng ba chữ tài"* đã trở thành tuyên ngôn đạo đức có sức sống lâu bền trong văn hóa Việt Nam. Chữ "tâm" Nguyễn Du không phải là khái niệm trừu tượng, mà là sự kết tinh của lòng nhân ái, của sự thấu hiểu nỗi đau con người, của khát vọng công bằng và nhân văn. Đó cũng là giá trị cốt lõi khiến di sản Nguyễn Du luôn có khả năng đồng vọng với mọi thời đại.

Với trách nhiệm và niềm tự hào là quê hương của Đại thi hào, Hà Tĩnh xác định rõ vai trò chủ thể trong việc bảo tồn và phát huy di sản Nguyễn Du. Những năm qua, tỉnh đã triển khai nhiều hoạt động nghiên cứu, giáo dục, quảng bá di sản gắn với phát triển văn hóa và con người. Lễ kỷ niệm 260 năm Ngày sinh Đại thi hào Nguyễn Du vì thế vừa là một dấu mốc tưởng niệm, vừa là dịp để Hà Tĩnh khẳng định chiến lược phát huy nguồn lực văn hóa nội sinh, coi văn hóa là nền tảng tinh thần của sự phát triển bền vững.

Quan trọng hơn, di sản Nguyễn Du đang được tiếp nối bằng sự tiếp nhận chủ động và sáng tạo của các thế hệ trẻ. *Truyện Kiều* hôm nay không chỉ hiện diện trong sách giáo khoa hay các công trình nghiên cứu, mà đang được tiếp cận bằng nhiều hình thức mới, từ sân khấu hóa, mỹ thuật đương đại đến các không gian sáng tạo. Mỗi cách tiếp cận đều góp phần làm giàu thêm đời sống của di sản, khẳng định sức sống linh hoạt và khả năng đối thoại không ngừng của văn hóa dân tộc.

Lễ kỷ niệm qua đi, quảng trường trở về nhịp sống thường nhật, nhưng những giá trị mà Nguyễn Du để lại vẫn tiếp tục lan tỏa một cách lặng lẽ và bền bỉ. Di sản ấy đang hiện diện trong hiện tại và hướng tới tương lai. Đó là hành trình tiếp nối của chữ "tâm", của tinh thần nhân văn, của khát vọng con người được sống trong tự do, nhân ái và phẩm giá. Và chính trong sự tiếp nối ấy, Nguyễn Du vẫn đang đồng hành cùng dân tộc như một mạch nguồn văn hóa không bao giờ vơi cạn. ■

GIAO LƯU NGHỆ THUẬT VIỆT - TRUNG:

Những sắc màu văn hóa thắt chặt tình hữu nghị

● **HÀ AN**

Trong khuôn khổ kỷ niệm 75 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Trung Quốc (18.1.1950 - 18.1.2025) và được xác định là Năm Giao lưu nhân văn, Ngày Văn hóa Việt Nam tại Trung Quốc đã diễn ra tại Bắc Kinh, nổi bật với chương trình nghệ thuật *Những sắc màu văn hóa*. Sự kiện, với sự tham gia của các nghệ sĩ hai nước, là dịp tôn vinh văn hóa của hai dân tộc, mở ra cơ hội thúc đẩy giao lưu nghệ thuật, làm sâu sắc thêm tình hữu nghị và sự hợp tác chiến lược giữa hai quốc gia.



Nhiều tiết mục nghệ thuật truyền thống Việt Nam được biểu diễn tại chương trình nghệ thuật hữu nghị Việt Nam - Trung Quốc "Những sắc màu văn hóa"

Củng cố mối quan hệ sâu sắc

Ngày 31.10.2022, Bộ VHTTDL Việt Nam và Bộ Văn hóa và Du lịch Trung Quốc đã ký Kế hoạch Hợp tác Văn hóa và Du lịch giai đoạn 2023-2027, tạo khuôn khổ quan trọng cho hợp tác trong thời gian tới. Ở lĩnh vực du lịch, hai bên ký Hiệp định hợp tác du lịch cấp Chính phủ từ năm 1994 và Hiệp định hợp tác bảo vệ, khai thác tài nguyên du lịch thác Bản Giốc (Việt Nam) - Đức Thiên (Trung Quốc) năm 2015; đồng thời thiết lập nhiều cơ chế hợp tác địa phương thông qua các bản ghi nhớ giữa Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam với Ma Cao, các tỉnh Giang Tô, Chiết Giang, Tứ Xuyên, Trùng Khánh, Sơn Đông. Trên nền tảng đó, thời gian qua, hai Bộ đã phối hợp triển khai hiệu quả nhiều hoạt động, nổi bật là trao đổi đoàn các cấp, duy trì linh hoạt cơ chế gặp gỡ thường niên lãnh đạo Bộ; riêng trong năm 2025, kỷ niệm 75 năm thiết lập quan hệ ngoại giao và Năm Giao lưu nhân văn Việt - Trung, Việt Nam đã cử nhiều đoàn lãnh đạo, cán bộ sang Trung Quốc dự các diễn đàn, hội nghị, đồng thời đón tiếp các đoàn Trung Quốc sang Việt Nam giới thiệu văn hóa, du lịch, mở rộng hợp tác trong lĩnh vực công nghiệp văn hóa.

Các chương trình giao lưu văn hóa, nghệ thuật được tổ chức thường xuyên, từ giao lưu nghệ thuật cấp cao trong khuôn khổ các chuyến thăm chính thức, Festival Âm nhạc Trung Quốc - ASEAN, Tuần lễ Sân khấu Trung Quốc - ASEAN, đến các hoạt động trao đổi học thuật, đào tạo giữa các cơ sở nghệ thuật, văn hóa của hai nước.

Song song với đó, trao đổi khách du lịch tiếp tục là điểm sáng, khi Việt Nam đánh giá cao các sáng kiến du lịch "về nguồn", hành trình đỏ của phía Trung Quốc. Trong 11 tháng, Việt Nam đón 19,15 triệu lượt khách quốc tế với tốc độ tăng trưởng được UN Tourism xếp vào nhóm cao nhất thế giới, trong đó Trung Quốc luôn là thị trường gửi khách hàng đầu, chiếm tỷ trọng lớn trước và sau đại dịch, đạt gần 4,8 triệu lượt trong 11 tháng năm 2025. Qua đó khẳng định vai trò quan trọng của hợp tác du lịch trong việc củng cố nền tảng xã hội và vun đắp quan hệ hữu nghị bền chặt giữa hai nước.

Hằng năm, Bộ VHTTDL Việt Nam chủ động tổ chức các chương trình giới thiệu du lịch Việt Nam tại nhiều tỉnh, thành phố lớn của Trung Quốc, đồng thời đón các đoàn famtrip Trung Quốc gồm doanh nghiệp và cơ quan báo chí sang khảo sát điểm đến, dịch vụ và sản phẩm du lịch Việt Nam. Các chương trình xúc tiến được triển khai tại nhiều địa phương như Côn Minh (Vân Nam), Trùng Khánh (năm 2024); Bắc Kinh, Trùng Khánh, Thành Đô; Thượng Hải, Nam Kinh và Hàng Châu (năm 2025)... góp phần quảng bá hình ảnh du lịch Việt Nam tới thị trường Trung Quốc một cách trực tiếp, hiệu quả.

Song song với đó, Bộ VHTTDL Việt Nam tích cực hỗ trợ các địa phương của Trung Quốc tổ chức hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch tại Việt Nam, điển hình như năm 2024 có Quảng Tây, Nam Ninh, Trương Gia Giới (Hồ Nam), Trùng Khánh, Cát Lâm; năm 2025 mở rộng sang các địa phương như Hồ Nam, Hồ Bắc, Quảng Tây, Hắc Long Giang, Thiểm Tây, Chiết Giang, Cát Lâm...

Dấu ấn Ngày Văn hóa Việt Nam tại Trung Quốc

Trong chuỗi hoạt động chào mừng kỷ niệm 75 năm thiết lập quan hệ ngoại giao và Năm Giao lưu nhân văn Việt Nam - Trung Quốc 2025, Ngày Văn hóa Việt Nam tại Trung Quốc do Bộ VHTTDL Việt Nam phối hợp với Bộ Văn hóa và Du lịch Trung Quốc tổ chức diễn ra tại Thủ đô Bắc Kinh từ ngày 21-23.12. Sự kiện gồm hai hoạt động trọng tâm là Chương trình nghệ thuật hữu nghị Việt Nam - Trung Quốc với chủ đề *Những sắc màu văn hóa* và Triển lãm ảnh *Việt Nam - Điểm đến di sản hàng đầu thế giới*, thu hút sự quan tâm của đông đảo công chúng, giới chuyên môn và truyền thông hai nước.

Thứ trưởng Bộ VHTTDL Trịnh Thị Thủy khẳng định: Trong 75 năm qua, quan hệ Việt Nam - Trung Quốc đã vượt qua nhiều thử thách, không ngừng được củng cố, phát triển, đạt được nhiều thành tựu quan trọng và tích lũy những kinh nghiệm quý báu. Với vai trò là cơ quan tham mưu, quản lý nhà nước về văn hóa, thể thao và du lịch, Bộ VHTTDL Việt Nam luôn coi trọng và tích cực thúc đẩy hợp tác với các đối tác Trung Quốc trong các lĩnh vực này, xem đây là trụ cột quan trọng trong tổng thể quan hệ song phương.

Dưới sự định hướng chiến lược và nhận thức chung của lãnh đạo cấp cao hai Đảng, hai Nhà nước, quan hệ Việt Nam - Trung Quốc đã bước vào giai đoạn phát triển mới, hướng tới xây dựng Cộng đồng chia sẻ tương lai có ý nghĩa chiến lược. Trong đó, tin cậy chiến lược là nền tảng căn bản; cùng chung chí hướng là đặc trưng nổi bật; lấy người dân làm trung tâm, hợp tác cùng thắng lợi là động lực quan trọng thúc đẩy quan hệ láng giềng hữu nghị Việt Nam - Trung Quốc phát triển bền vững.

Bước sang giai đoạn phát triển toàn diện theo định hướng "6 hơn", hợp tác văn hóa, thể thao và du lịch giữa hai nước diễn ra hết sức sôi động, cả về quy mô, tần suất lẫn chiều sâu nội dung. Các chương trình giao lưu văn hóa, nghệ thuật, triển lãm, biểu diễn, trao đổi học thuật được tổ chức thường xuyên, đa dạng về hình thức, góp phần đưa văn hóa hai nước đến gần hơn với công chúng mỗi bên, đồng thời tăng cường sự hiểu biết, tôn trọng và gắn kết giữa nhân dân hai nước.

Tiếp nối thành công của nhiều chương trình văn hóa được tổ chức thời gian qua, Ngày Văn hóa Việt Nam tại Trung Quốc năm nay mang ý nghĩa thiết thực, với điểm nhấn là Chương trình nghệ thuật hữu nghị Việt Nam - Trung Quốc *Những sắc màu văn hóa*. Chương trình do các NSND, NSƯT của Nhà hát Nghệ thuật đương đại Việt Nam, Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam, Nhà hát Nhạc Vũ Kịch Việt Nam biểu diễn.

Được dàn dựng công phu, chương trình kết hợp hài hòa giữa các tiết mục ca, múa, nhạc truyền thống và nghệ thuật đương đại của Việt Nam, cùng một số tác phẩm nghệ thuật đặc sắc của Trung Quốc. Thông qua ngôn ngữ nghệ thuật, khán giả hai nước được "du hành" qua nhiều vùng miền trên dải đất hình chữ S, khám phá vẻ đẹp đa dạng, giàu bản sắc của dân tộc Việt Nam, đồng thời cảm nhận sự giao thoa, tương đồng trong chiều sâu văn hóa giữa hai quốc gia láng giềng.

Theo Thứ trưởng Trịnh Thị Thủy, chương trình không chỉ là hoạt động chào mừng thành công của Năm Giao lưu nhân văn Việt Nam - Trung Quốc 2025 và kỷ niệm 75 năm thiết lập quan hệ ngoại giao giữa hai nước, mà còn mở ra những cơ hội mới cho giao lưu, hợp tác văn hóa Việt - Trung trong bối cảnh hai bên đang chuẩn bị triển khai các chương trình hợp tác giai đoạn mới với niềm tin, kỳ vọng và khí thế mới.

Thứ trưởng bày tỏ tin tưởng, Ngày Văn hóa Việt Nam tại Trung Quốc lần này sẽ tiếp tục phát huy vai trò quan trọng của giao lưu nhân dân trong tổng thể quan hệ hai nước, bắc thêm nhiều nhịp cầu hữu nghị, thúc đẩy quan hệ Đối tác hợp tác chiến lược toàn diện Việt Nam - Trung Quốc ngày càng phát triển, mang lại lợi ích thiết thực cho nhân dân, đóng góp tích cực vào sự nghiệp hiện đại hóa xã hội chủ nghĩa của mỗi quốc gia. ■

Dấu ấn Ngày Văn hóa Việt Nam tại Trung Quốc

Ngày Văn hóa Việt Nam tại Trung Quốc, tổ chức từ 21-23.12 tại Bắc Kinh, là sự kiện quan trọng chào mừng kỷ niệm 75 năm thiết lập quan hệ ngoại giao và Năm Giao lưu nhân văn Việt Nam - Trung Quốc 2025. Sự kiện gồm Chương trình nghệ thuật hữu nghị Những sắc màu văn hóa *và Triển lãm ảnh* Việt Nam - Điểm đến di sản hàng đầu thế giới. *Chương trình nghệ thuật, kết hợp giữa ca, múa, nhạc truyền thống và hiện đại, đã thu hút sự quan tâm lớn từ công chúng và giới chuyên môn hai nước, mở ra cơ hội mới cho hợp tác văn hóa, du lịch giữa Việt Nam và Trung Quốc, góp phần xây dựng mối quan hệ bền vững và gắn kết hơn giữa nhân dân hai nước.*



Hàng ngàn kiều bào, du học sinh Việt Nam và người dân Trung Quốc tham gia chương trình Ngày văn hóa Việt Nam tại Trung Quốc

KẾT NỐI MẠNG LƯỚI ĐỊA CHỈ TIN CẬY, TIẾP NHẬN VÀ HỖ TRỢ NẠN NHÂN BỊ MUA BÁN TẠI CÁC ĐỊA PHƯƠNG:

Đảm bảo sự hòa nhập bền vững

● KIM THOA

Trong bối cảnh tình hình mua bán người ngày càng phức tạp, việc xây dựng và mở rộng mạng lưới cơ sở hỗ trợ nạn nhân tại các địa phương đang trở thành yếu tố quan trọng trong hệ thống bảo vệ và trợ giúp người bị mua bán. Những cơ sở này không chỉ tiếp nhận nạn nhân ban đầu mà còn đóng vai trò then chốt trong quá trình phục hồi và giúp họ tái hòa nhập bền vững...

Cung cấp chuỗi dịch vụ thiết yếu như chăm sóc y tế, tư vấn tâm lý, hỗ trợ pháp lý, đào tạo nghề và hỗ trợ sinh kế, nhằm xây dựng cuộc sống mới cho nạn nhân, với quy trình chuẩn hóa và sự phối hợp liên ngành, hệ thống hỗ trợ đang từng bước giúp giảm thiểu rủi ro và đảm bảo mỗi nạn nhân đều nhận được sự trợ giúp đầy đủ và kịp thời.



Khi có sự phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng công an, ngành y tế, hội phụ nữ, đoàn thanh niên, chính quyền cơ sở, cộng đồng và các tổ chức phi chính phủ... nạn nhân bị mua bán sẽ nhận được sự hỗ trợ toàn diện và phù hợp



Mạng lưới cơ sở hỗ trợ giúp các nạn nhân, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em gái, ổn định tâm lý và thể chất sau khi thoát khỏi tình trạng bị mua bán

Quy trình chuẩn hóa và các dịch vụ hỗ trợ thiết yếu

Theo thực tiễn triển khai tại nhiều địa phương, mạng lưới cơ sở hỗ trợ nạn nhân được tổ chức nhằm tạo ra không gian an toàn, giúp các nạn nhân, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em gái, ổn định tâm lý và thể chất sau khi thoát khỏi tình trạng bị mua bán. Các cơ sở tin cậy hoạt động theo nguyên tắc tiếp nhận nhanh chóng, bảo mật thông tin và đánh giá toàn diện nhu cầu của từng trường hợp. Sau bước tiếp nhận ban đầu, nhân viên xã hội tiến hành lập hồ sơ cá nhân, phân tích tình trạng sức khỏe, mức độ sang chấn tâm lý, điều kiện gia đình và khả năng hòa nhập của nạn nhân. Dựa trên đó, một kế hoạch hỗ trợ cụ thể được xây dựng, bao gồm các mục tiêu ngắn hạn, dài hạn và các nguồn lực cần huy động trong cộng đồng.

Nghị định 162/2025/NĐ-CP ngày 29.6.2025 đã quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống mua bán người, tạo ra khung pháp lý rõ ràng cho hoạt động của các cơ sở hỗ trợ nạn nhân. Tại Điều 28, nghị định xác định 7 nhóm nhiệm vụ quan trọng: *Thứ nhất,* cơ sở phải thực hiện tiếp nhận và bố trí nơi lưu trú an toàn, phù hợp với giới tính, độ tuổi, sức khỏe của nạn nhân; đồng thời lập hồ sơ quản lý cá nhân để theo dõi suốt quá trình hỗ trợ. *Thứ hai,* cơ sở triển khai các chế độ hỗ trợ thiết yếu như ăn, ở, quần áo, chăm sóc y tế, tư vấn sức khỏe tinh thần; hỗ trợ trị liệu tâm lý; tư vấn học văn hóa và học nghề; giới thiệu việc làm phù hợp cho nạn nhân và người thân đi kèm.

Thứ ba, tổ chức chương trình giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ, quản lý cảm xúc, giao tiếp và thích nghi với môi trường mới. Các hoạt động được thiết kế linh hoạt từ tư vấn cá nhân, sinh hoạt nhóm đến hoạt động ngoại khóa. *Thứ tư,* đánh giá khả năng hòa nhập cộng đồng của từng nạn nhân; lập kế hoạch hậu hỗ trợ như nơi cư trú an toàn, học nghề, việc làm và trợ giúp tài chính nếu cần. Đồng thời, cơ sở cung cấp thông tin về chính sách của Nhà nước và địa phương mà nạn nhân sẽ trở về sinh sống.

Thứ năm, phối hợp chia sẻ thông tin với cơ quan chức năng về hành vi, đối tượng, đường dây liên quan đến vụ việc mà nạn nhân biết trên nguyên tắc tôn trọng quyền riêng tư và chỉ thực hiện khi có sự đồng thuận. *Thứ sáu,* hỗ trợ xác minh nhân thân, quốc tịch, hoàn cảnh gia đình, giúp nạn nhân phục hồi giấy tờ tùy thân, hộ khẩu. *Thứ bảy,* phối hợp với trung tâm trợ giúp pháp lý để nạn nhân được hỗ trợ lập hồ sơ pháp lý, khởi kiện, yêu cầu bồi thường; đồng thời hỗ trợ phiên dịch hoặc người đồng hành pháp lý nếu nạn nhân gặp khó khăn về ngôn ngữ hoặc tâm lý.

Với quy trình chuẩn hóa này, các cơ sở tin cậy trở thành "cánh tay nối dài" của hệ thống phòng chống mua bán người, đảm bảo rằng mọi nạn nhân đều nhận được sự hỗ trợ toàn diện và phù hợp.

Phối hợp đa lực lượng và cộng đồng - yếu tố quyết định hiệu quả hỗ trợ

Thực tiễn tại nhiều địa phương cho thấy, mạng lưới cơ sở hỗ trợ nạn nhân chỉ có thể vận hành hiệu quả khi có sự phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng: Công an, ngành y tế, hội phụ nữ, đoàn thanh niên, chính quyền cơ sở, cộng đồng và các tổ chức phi chính phủ...

Cơ quan công an giữ vai trò xác minh, bảo vệ và chuyển tuyến nạn nhân; ngành y tế đảm nhiệm điều trị và chăm sóc sức khỏe; ngành y tế quản lý cơ sở hỗ trợ và phân công nhiệm vụ cho từng đơn vị chuyên môn. Bên cạnh đó, hệ thống quản lý thông tin cần bảo mật tuyệt đối, tránh làm tổn thương hoặc gây nguy hiểm cho nạn nhân trong quá trình hỗ trợ. Quy trình chuyển tuyến cũng được chuẩn hóa từ bước nhận diện, báo cáo, tiếp nhận tạm thời, chuyển đến cơ sở hỗ trợ, lập kế hoạch hỗ trợ, theo dõi giám sát đến đánh giá kết quả cuối cùng. Điều này góp phần tăng tính liên thông giữa các đơn vị, giảm tối đa tình trạng bỏ sót hoặc chậm trễ hỗ trợ.

Ngoài nỗ lực của cơ quan nhà nước, cộng đồng địa phương và các tổ chức phi chính phủ giữ vai trò quan trọng trong việc duy trì hiệu quả mạng lưới hỗ trợ nạn nhân. Nhiều tổ chức đã tham gia mạnh mẽ vào công tác truyền thông phòng ngừa, huấn luyện kỹ năng nhận biết và thoát hiểm, hỗ trợ sinh kế và đồng hành cùng nạn nhân trong thời gian dài sau khi tái hòa nhập.

Cộng đồng dân cư, với lợi thế gần gũi và hiểu biết địa bàn, giúp phát hiện sớm những trường hợp bất thường, đối tượng nghi vấn hoặc trẻ em, phụ nữ có dấu hiệu nguy cơ. Sự phối hợp chủ động của người dân không chỉ giúp nạn nhân sớm tiếp cận dịch vụ hỗ trợ mà còn góp phần xây dựng môi trường sống an toàn, bền vững hơn.

Kết nối mạng lưới địa chỉ tin cậy, cơ sở hỗ trợ nạn nhân và các tổ chức xã hội đang mở ra một cấu trúc hỗ trợ đa lớp, có khả năng bảo vệ hiệu quả người bị mua bán từ lúc trở về đến khi hoàn toàn tái hòa nhập. Nghị định 162/2025/NĐ-CP tạo hành lang pháp lý rõ ràng, trong khi sự tham gia của cộng đồng và các tổ chức xã hội giúp hệ thống vận hành linh hoạt và nhân văn hơn.

Việc tiếp tục mở rộng mạng lưới, chuẩn hóa quy trình phối hợp và nâng cao năng lực của đội ngũ nhân viên xã hội sẽ là chìa khóa để giảm thiểu rủi ro, đảm bảo mọi nạn nhân bị mua bán đều được hỗ trợ đầy đủ và kịp thời. Qua đó, góp phần xây dựng một môi trường sống an toàn hơn cho toàn cộng đồng, đồng thời khẳng định cam kết của Việt Nam trong phòng ngừa và chấm dứt tội phạm mua bán người. ■

Đường Sách TP Thủ Đức đối mặt khó khăn trong năm 2025

Công ty TNHH Đường Sách TP.HCM vừa tổ chức tổng kết hoạt động năm 2025 tại Đường Sách TP Thủ Đức, đồng thời triển khai chuỗi hoạt động chào mừng Kỷ niệm 81 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22.12.1944 - 22.12.2025); mừng Giáng sinh, năm mới 2026 và Kỷ niệm 2 năm thành lập Đường Sách TP Thủ Đức (22.12.2023 - 22.12.2025).

Năm 2025, Đường Sách TP Thủ Đức đã tổ chức 423 lượt sự kiện, thu hút hơn 50.000 lượt người tham gia, với khoảng 250 hoạt động định kỳ như đọc sách cộng đồng miễn phí, tư vấn pháp luật, trò chơi dân gian, sân chơi thiếu nhi, sinh hoạt câu lạc bộ kỹ năng... Tuy nhiên, do tác động của việc sáp nhập các phường, số sự kiện phối hợp tổ chức chỉ còn 180 lượt, giảm 25% so với năm 2024, quy mô chủ yếu ở mức vừa và nhỏ.

Bên cạnh đó, lượng sách bán ra trong năm 2025 cũng giảm khoảng 10% so với năm trước, doanh thu phát hành chưa đạt kỳ vọng. Các đơn vị kinh doanh buộc phải điều chỉnh phương thức hoạt động, tăng cường bán hàng trực tuyến và khai thác khách sỉ.

Đáng chú ý, sau khi áp dụng mô hình chính quyền địa phương hai cấp, Đường Sách TP Thủ Đức chưa được gắn với một đơn vị quản lý nhà nước cụ thể, thiếu BQL và quy chế hoạt động mới, gây khó khăn trong công tác điều hành và phối hợp tổ chức hoạt động từ tháng 7.2025 đến nay. Đây được xem là thách thức lớn, cần sớm được tháo gỡ để Đường Sách tiếp tục phát huy vai trò là không gian văn hóa - tri thức phục vụ cộng đồng.

TÙNG THƯ

CHỨC NĂNG ĐIỀU TIẾT CỦA VĂN HÓA TRONG SỰ VẬN ĐỘNG VÀ PHÁT TRIỂN XÃ HỘI HIỆN ĐẠI

Bài 11:

Tham chiếu kinh nghiệm vận dụng chức năng điều tiết phát triển xã hội của văn hóa ở một số nước

● GS.TS ĐINH XUÂN DŨNG

Việc nghiên cứu sâu và toàn diện về vai trò và chức năng điều tiết của văn hóa ở nước ta vẫn còn một khoảng trống nhất định, vì vậy việc tìm kiếm kinh nghiệm ở một số nước trên thế giới là rất cần thiết. Đây là vấn đề lớn và mới, trong khi khả năng và điều kiện bị giới hạn nhiều mặt, nên xin được giới hạn ở hai phạm vi sau: Lý giải trong việc vận dụng chức năng điều tiết của văn hóa mà không bàn rộng về vai trò, chức năng chung của văn hóa và dừng lại ở một vài nước mà chúng tôi có ít nhiều điều kiện tìm hiểu và trải nghiệm thực tế.



Trung Quốc có lịch sử hơn 5000 năm (Ảnh Internet)

Những thăng trầm trong sử dụng văn hóa tại Trung Quốc

Văn minh Trung Hoa với tư cách là dân tộc và văn hóa Trung Quốc với tư cách là một quốc gia có truyền thống lâu đời, độc đáo, là một trong những nền văn minh, văn hóa lớn nhất thế giới. Nền tảng triết học của nền văn minh này có từ thời cổ, trung đại, trong đó, những quan niệm cốt lõi lại bắt đầu từ những cặp phạm trù chứa đựng trong đó sự tác động, chi phối lẫn nhau để tạo nên sự hài hòa, một trong những kết quả phổ quát nhất, nổi trội nhất của chức năng điều tiết sự phát triển. Có thể lấy ví dụ ở một trong những đặc trưng nổi bật đó là cặp phạm trù *âm - dương*, từ đó, trong sự chuyển động liên tục, sẽ tạo ra tứ tượng, bát quái... và đến vô cùng. Hoặc như quan niệm rất độc đáo là "thiên - nhân hợp nhất" vừa rất cổ truyền vừa rất phù hợp với sự phát triển của xã hội hiện đại. Các tư tưởng về khí, đạo, lý... đều chứa đựng một cách nhận thức, đặc điểm riêng của văn minh Trung Hoa, tạo nên sự khác biệt rõ rệt với văn minh phương Tây.

Trong giới hạn nghiên cứu, chúng tôi chỉ dừng lại ở tư tưởng "hài hòa" trong vận dụng chức năng điều tiết của văn hóa ở Trung Quốc hiện đại (từ năm 1949) và minh chứng bằng một số sự kiện nổi bật để thấy những bước thăng trầm của sự vận dụng đó.

Trước tiên là ví dụ về cuộc "Đại nhảy vọt" những năm 50 thế kỷ XX. Có thể thấy, đây không chỉ là vấn đề của kinh tế Trung Quốc. Vào những năm đó, với tư duy duy ý chí cuồng nhiệt, Trung Quốc đã định ra chương trình trong một thời gian ngắn sẽ "vượt Mỹ". Những dự tính kinh tế "khổng lồ" đã được nêu ra và yêu cầu người dân phải bằng mọi cách thực hiện được. Người người làm gang thép, nhà nhà làm gang thép. Nông dân phải tạo ra năng suất lúa gạo chưa từng có... Nhưng rồi, chỉ một thời gian ngắn, chương trình đầy ảo tưởng "Đại nhảy vọt" đã thất bại. Người ta đã tìm mọi cách để che lấp sự thất bại. Thời đó xuất hiện những bức ảnh chụp người nông dân Trung Quốc ở giữa cánh đồng, không đứng dưới đất mà hiên ngang, vui sướng "đứng vững" trên các ngọn lúa dày đặc, nặng trĩu hạt vàng. Vì tham vọng kinh tế mà người ta đã chà đạp lên *văn hóa - sự trung thực* để cho cái *phản văn hóa - sự dối trá* thống trị tinh thần xã hội Trung Quốc. Sự thất bại về kinh tế rồi sẽ qua đi theo thời gian nhưng nỗi đau về văn hóa còn lại đó trong xã hội, trở thành một bài học lớn, một hậu quả nặng nề: Sự mất lòng tin ở những "quyết sách" trái hẳn với những giá trị văn hóa có ở người lãnh đạo. Nếu có sự tỉnh táo văn hóa - sự điều tiết giữa khát vọng (mà trong trường hợp này thực chất là ảo tưởng) với thực tiễn trong tư duy của người lãnh đạo sẽ không rơi vào sai lầm như vậy.

Thứ hai là Cách mạng văn hóa Trung Quốc những năm 60-70 thế kỷ XX.

Từ nguồn gốc và bản chất của nó, văn hóa là "nuôi trồng", "nuôi dưỡng" và xây dựng. Song, ngược lại với điều đó, vào những năm 1960 của thế kỷ trước, Trung Quốc đã sử dụng "văn hóa" để phá hoại hầu như toàn bộ cơ cấu xã hội và quan hệ của con người. Thông thường, theo đặc trưng của nó, văn hóa được sử dụng để điều tiết sự phát triển, tạo cho sự phát triển đó được cân đối, hài hòa, thì ở Trung Quốc thời đó, người ta đã *mượn danh văn hóa* để thực hiện ý đồ chính trị độc tài, từ đó làm tan rã những giá trị văn hóa đã được xây dựng ở Trung Quốc, đặc biệt là quan hệ giữa con người với con người. Trung Quốc đã phải mất nhiều năm sau đó để xây dựng lại nền tảng văn hóa của xã hội sau những năm bị cái gọi là "đại cách mạng văn hóa" tàn phá. Xét cho cùng, đó là giai đoạn văn hóa đích thực không còn một chút nào năng lực điều tiết xã hội, mà thay vào đó là *sự cuồng nộ và bạo lực phản văn hóa*. Hay có thể nói theo một cách khác, thực chất là sự *mạo danh văn hóa* để thực hiện ý đồ chính trị tăm tối, biến văn hóa thành "cái gọi là văn hóa" để nó không còn năng lực điều tiết sự phát triển hài hòa mà trở thành sức tàn phá xã hội và các quan hệ xã hội (đó cũng chính là thực tế mà sau này, dưới thời Khmer Đỏ ở Campuchia đã lặp lại, dẫn tới nạn diệt chủng đau đớn ở quốc gia này).

Thứ ba là quan điểm xây dựng xã hội hài hòa giữa văn minh vật chất và văn minh tinh thần ở Trung Quốc từ khi tiến hành cải cách, mở cửa (năm 1978).

Có thể thấy, xây dựng xã hội hài hòa giữa văn minh vật chất và văn minh tinh thần là cơ sở lý luận để phát huy vai trò điều tiết sự phát triển của văn hóa ở Trung Quốc từ khi cải cách, mở cửa. Phải mất một thời gian khá dài, từ chủ trương cải cách, mở cửa năm 1978, Trung Quốc mới vượt qua được những hạn chế đã nêu ở trên và chú trọng phát huy vai trò điều tiết của văn hóa trong nỗ lực phát triển, vươn tới sự hài hòa giữa văn minh vật chất và văn minh tinh thần theo định hướng, mục tiêu mà Đảng Cộng sản Trung Quốc đặt ra từ những năm 80 của thế kỷ XX đến nay. Sự biến động mạnh mẽ, sâu sắc và phức tạp hệ giá trị, hệ chuẩn mực văn hóa ở Trung Quốc đòi hỏi văn hóa phải có năng lực điều tiết 4 mối quan hệ sau: *Một là*, quan hệ giữa các giá trị tâm linh, tinh thần và giá trị thế tục. Đây là vấn đề nan giải đang đặt ra ngày càng gay gắt trong xã hội Trung Quốc, đặc biệt đối với thế hệ trẻ. Điều tiết như thế nào để không tạo ra sự xung đột hay loại trừ nhau đang là câu hỏi lớn cần giải đáp. *Hai là*, quan hệ giữa giá trị văn minh Trung Hoa với các giá trị chung của thế giới, như tự do, dân chủ, nhân quyền. *Ba là*, quan hệ giữa giá trị truyền thống với giá trị hiện đại. Trung Quốc đang tìm giải pháp điều tiết bằng phương châm "hiện đại hóa truyền thống". Và *cuối cùng*, đó là quan hệ giữa sự phát triển ngày càng đa dạng của văn hóa với việc chú trọng dòng mạch chính với nội dung cơ bản là chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc qua cải cách, mở cửa. Trung Quốc luôn khẳng định phương châm dồn nhân lực, tài lực, vật lực để "hát vang giai điệu chính". Tất nhiên, trong thực tiễn, việc thực hiện sự điều tiết các quan hệ trên không đơn giản, song đi theo định hướng đó, Trung Quốc đã đạt được những kết quả, thành tựu khả quan.

Hệ điều tiết xã hội trong thời kỳ biến động và phát triển

Để điều tiết sự phát triển con người trong xã hội đang có nhiều biến động rất mới và phức tạp từ sau cải cách, mở cửa, năm 1981, Trung Quốc đã ban hành văn bản "năm chuẩn mực, bốn phẩm chất, ba tình yêu". Những nội dung này đã góp phần định hướng, hướng dẫn cụ thể và quản lý các quan hệ xã hội của con người ở Trung Quốc và đó chính là nội dung của hệ điều tiết của văn hóa đối với sự vận động, biến đổi và phát triển đúng hướng. Năm chuẩn mực đó là: Hành vi tốt, phong thái tốt, vệ sinh tốt, kỷ luật tốt và đạo đức tốt. Bốn phẩm chất là: Suy nghĩ đúng, biểu đạt đúng, tác phong đúng, trang phục đúng. Ba tình yêu là: Yêu Tổ quốc, yêu chủ nghĩa xã hội và yêu Đảng Cộng sản Trung Quốc.

Có lẽ, chúng ta không nhất thiết cần bàn đến cái đúng hay không của các phạm trù văn hóa trên, vì nó xuất phát từ thực tiễn Trung Quốc cách đây 40 năm. Song, một điều dễ nhận thấy của 12 chuẩn mực trên là thuộc về văn hóa và đi từ các chuẩn mực cụ thể nhất đến các giá trị văn hóa lớn nhất, có nghĩa là, với cách nhìn hệ thống khá chặt chẽ đó, nếu được thực hiện tốt trong thực tiễn, văn hóa sẽ điều tiết được toàn bộ hoạt động của con người trong quan hệ với chính mình, với cộng đồng và xã hội. Theo sự tự đánh giá ở Trung Quốc, văn bản trên là điểm tựa đoàn kết xã hội, có tác dụng tích cực dẫn đến những thành tựu trong những năm qua. Phát huy kết quả đó, từ những năm đầu thế kỷ XXI, Trung Quốc đã tăng cường vận dụng những thành quả của nghiên cứu giá trị học vào xây dựng và phát triển văn hóa, vào xác định hệ điều tiết xã hội của văn hóa với mục tiêu được xác định "xây dựng xã hội chủ nghĩa hài hòa". Như đã trình bày ở các mục trên, tạo nên sự phát triển hài hòa, cân đối là kết quả của sự điều tiết, là mục tiêu cần đạt tới của quá trình điều tiết bằng văn hóa. Tháng 10.2007, Đảng Cộng sản Trung Quốc đã ban hành nghị quyết xác định "xây dựng hệ giá trị xã hội chủ nghĩa" trên cơ sở lý luận của C.Mác, quan điểm về chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc và tinh thần của cải cách, mở cửa. Theo Đảng Cộng sản Trung Quốc, chính hệ giá trị xã hội chủ nghĩa sẽ có giá trị điều tiết và thúc đẩy giáo dục phát triển, tăng cường đạo đức xã hội và là một phương cách quan trọng trong việc thực hiện mục tiêu xây dựng *xã hội hài hòa* và *hiện đại* trên các lĩnh vực trọng yếu của sự phát triển.

Theo các bảng giá trị chính thống hiện nay của Trung Quốc, quan trọng nhất trong giá trị đạo đức chính là tinh thần yêu nước - đó là trách nhiệm cao cả nhất của con người, và các yêu cầu khác, như ai cũng phải đóng góp cho cộng đồng xã hội, đoàn kết với nhau, tuân thủ pháp luật để từ đó tạo ra "xã hội hài hòa". Như vậy, "hệ giá trị xã hội chủ nghĩa" của Trung Quốc là các tiêu chí *hỗ trợ pháp luật* điều tiết các hoạt động xã hội, qua đó, đóng góp có hiệu quả cho sự phát triển và cho nhiệm vụ xây dựng xã hội khá giả, dân chủ, văn hóa - văn minh Trung Hoa. Hiện nay, với chức năng là hệ điều tiết, văn hóa Trung Quốc đang đứng trước thách thức phải xử lý đúng mối quan hệ đang diễn ra phức tạp giữa các giá trị văn hóa truyền thống với các giá trị thế tục, hiện đại, giữa văn minh tinh thần và văn minh vật chất, giữa các giá trị văn hóa gia đình và tác động của kinh tế thị trường, của biến đổi cơ cấu xã hội... Thực trạng đó đòi hỏi đất nước này cần có những giải pháp phù hợp và đồng bộ. ■ ***(Còn tiếp)***

Mở ra niềm tin mới từ các môn Olympic và bóng đá

● THU SÂM; ảnh: QUÝ LƯỢNG (từ Bangkok, Thái Lan)

SEA Games 33 đã khép lại, đánh dấu một chặng đường thi đấu nhiều nỗ lực, cảm xúc và cũng không ít thử thách đối với Đoàn Thể thao Việt Nam. Trong bối cảnh lực lượng tham dự không đông, nhiều môn và nội dung thế mạnh không có trong chương trình thi đấu, thể thao Việt Nam vẫn hoàn thành một kỳ Đại hội thành công, để lại dấu ấn rõ nét bằng sự bứt phá ở các môn Olympic cùng thành công giàu cảm xúc của bóng đá.



Đoàn thể thao Việt Nam tại Lễ bế mạc SEA Games 33

Các môn Olympic tạo trụ cột thành tích

Kết thúc SEA Games 33, trên bảng tổng sắp của Đại hội, đoàn Thể thao Việt Nam đoạt tổng cộng 278 huy chương các loại trong đó có 87 huy chương vàng, 81 huy chương bạc, 110 huy chương đồng. Đáng chú ý các môn Olympic đóng góp tới 59 trong tổng số 87 huy chương vàng của đoàn Thể thao Việt Nam, chiếm tỉ lệ xấp xỉ 70%. Nếu tính thêm 7 huy chương vàng của hai môn karate và cầu mây - những môn thể thao trọng điểm nằm trong chương trình thi đấu của ASIAD 2026, thì tỷ lệ đóng góp của các môn Olympic và Asian Games là trên 76% tổng số huy chương vàng của đoàn Thể thao Việt Nam.

Những con số ấy cho thấy sự chuyển biến rõ rệt về chất lượng chuyên môn của các môn Olympic và các môn trọng điểm của thể thao Việt Nam. Đây đều là những môn nằm trong chương trình thi đấu của các kỳ Olympic và Asian Games tiếp theo, vì vậy thành công tại SEA Games 33 không chỉ mang ý nghĩa trước mắt, mà còn mở ra nhiều tín hiệu tích cực cho chặng đường dài hạn.

Tại kỳ Đại hội lần này, các môn Olympic của thể thao Việt Nam ghi dấu ấn đậm nét. Bóng đá giành 2 huy chương vàng và 1 huy chương bạc, tiếp tục khẳng định vị thế ở đấu trường khu vực. Điền kinh đoạt 12 huy chương vàng; bắn súng mang về 8 huy chương vàng; bơi đoạt 7 huy chương vàng. Đặc biệt rowing với 4 huy chương vàng đã xuất sắc xếp thứ nhất toàn đoàn, trong khi canoeing giành trọn vẹn 2/2 huy chương vàng, cũng đứng đầu bảng tổng sắp của môn. Môn vật, chúng ta giành tới 10 huy chương vàng trong tổng số 12 nội dung, còn thể dục dụng cụ đoạt 3 huy chương vàng.



Các môn Olympic như điền kinh, bắn súng đã xuất sắc hoàn thành chỉ tiêu và cho thấy niềm tin mới về tương lai

Một điểm sáng đáng chú ý khác tại SEA Games 33 là sự xuất hiện của nhiều vận động viên trẻ đặc biệt xuất sắc ở các môn Olympic, hứa hẹn tương lai phát triển bền vững. Vận động viên bơi Trần Quốc Văn 17 tuổi, đã giành huy chương bạc nội dung 200m tự do, chỉ thua vận động viên 23 tuổi của Malaysia đúng 0,06 phần trăm giây; đồng thời đoạt thêm huy chương bạc nội dung 400m tự do và huy chương đồng 100m tự do nam. Đây là vận động viên trẻ nhất của Việt Nam giành huy chương ở các nội dung tốc độ nam tại SEA Games 33.

Không chỉ riêng môn bơi, ở hầu hết các môn thể thao tại SEA Games 33 đều ghi nhận những điểm sáng đáng mừng. Lực lượng vận động viên trọng điểm tiếp tục giữ vững phong độ, hoàn thành các chỉ tiêu chuyên môn đề ra, tiêu biểu như Trịnh Thu Vinh (bắn súng), Nguyễn Thị Oanh (điền kinh). Trong khi đó, lớp vận động viên trẻ đã bước đầu khẳng định năng lực thi đấu tại đấu trường SEA Games, tạo tiền đề quan trọng cho chặng đường phát triển tiếp theo. Thành tích tại SEA Games 33 cho thấy không chỉ một vài đội tuyển, mà nhiều đội tuyển của thể thao Việt Nam đang duy trì được hiệu quả thi đấu và hình thành lực lượng kế cận có tiềm năng.

Bên cạnh sự bứt phá ở các môn Olympic, bóng đá tiếp tục là môn thể thao mang lại những cảm xúc đặc biệt cho người hâm mộ. Đỉnh cao của cảm xúc ấy chính là màn trình diễn thuyết phục của đội tuyển U22 trong tối 18.12. Trong trận đấu giàu cảm xúc, dù bị dẫn trước 2 - 0 ngay trên sân nhà của đối thủ truyền kiếp Thái Lan, các cầu thủ U22 Việt Nam vẫn giữ được sự bình tĩnh, tự tin, thi đấu chặt chẽ, kiên cường và lội ngược dòng 3 - 2 ngoạn mục để giành chiến thắng vẻ vang.

Cần tiếp tục nâng cao trình độ chuyên môn, bản lĩnh thi đấu

Tuy nhiên, SEA Games 33 cũng để lại một số điều tiếc nuối. Trưởng đoàn Thể thao Việt Nam Nguyễn Hồng Minh thẳng thắn chỉ ra rằng vẫn còn một số đội tuyển chưa đạt được chỉ tiêu huy chương gồm: Golf, jujitsu, judo, bắn cung và xe đạp. Ở một số trận đấu, một số nội dung thi đấu, nếu may mắn hơn, bản lĩnh hơn, đoàn Thể thao Việt Nam hoàn toàn có thể giành chiến thắng, như trận chung kết bóng chuyền nữ, hay cự ly bơi đường dài 10 km.

Cũng từ thực tiễn SEA Games 33, Trưởng đoàn Nguyễn Hồng Minh chỉ ra những thách thức đặt ra đối với Đoàn Thể thao Việt Nam. Dù chỉ là sân chơi khu vực, nhưng SEA Games ngày càng có chất lượng chuyên môn cao, với sự góp mặt của nhiều vận động viên hàng đầu thế giới ở các môn như điền kinh, cử tạ, thể dục dụng cụ, cầu lông, taekwondo, boxing; cùng nhiều môn thể thao trong khu vực đang tiệm cận trình độ thế giới như cầu mây, kickboxing, muay. Bên cạnh đó là xu hướng nhập tịch vận động viên ngoài khu vực Đông Nam Á của một số quốc gia, cùng với những vấn đề liên quan đến năng lực và tính khách quan của đội ngũ trọng tài.

Từ những phân tích ấy, ông Nguyễn Hồng Minh cho rằng trong thời gian tới thể thao Việt Nam cần tiếp tục nâng cao trình độ chuyên môn, bản lĩnh thi đấu, vượt lên chính mình, giành chiến thắng thuyết phục trước mọi đối thủ, hướng tới các mục tiêu cao hơn tại ASIAD và Olympic.

Một điểm đáng chú ý khác tại SEA Games 33 là dù chỉ đứng thứ 6 về số lượng vận động viên tham dự, thậm chí chỉ bằng hơn một nửa so với chủ nhà Thái Lan, nhưng Đoàn Thể thao Việt Nam vẫn cán đích xuất sắc khi xếp thứ 3 toàn đoàn. Tính cả các vận động viên đi bằng kinh phí xã hội hóa, toàn đoàn Việt Nam chỉ có 841 vận động viên, trong khi chủ nhà Thái Lan có tới 1.530 vận động viên; Indonesia 1.020 vận động viên; Philippines 1.157 vận động viên; Malaysia 1.192 vận động viên và Singapore 976 vận động viên.

Trong bối cảnh hạn chế hơn hẳn về số lượng, lại phải đối mặt với việc nhiều môn, nội dung thế mạnh không có trong chương trình thi đấu, những con số ấy càng cho thấy nỗ lực, ý chí và hiệu quả thi đấu của các vận động viên Việt Nam khi vẫn giữ vững vị trí trong top 3 của Đại hội.

Tổng kết hành trình thi đấu tại SEA Games 33, Trưởng đoàn Thể thao Việt Nam Nguyễn Hồng Minh khẳng định Đoàn Thể thao Việt Nam đã thực hiện đúng lời căn dặn của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính là mang "ý chí trong đầu, ngọn lửa trong tim, sức mạnh từ nội lực, vượt qua giới hạn của bản thân, thể hiện tinh thần Việt Nam khi thi đấu", để giành thành tích cao nhất, mang vinh quang về cho Tổ quốc. ■

Sáng mãi "ngọn lửa" đoàn kết ASEAN

● VÂN SA; ảnh: QUÝ LƯỢNG (từ Bangkok, Thái Lan)

SEA Games 33 đã khép lại bằng Lễ bế mạc tối 20.12, sau hơn nửa tháng tranh tài sôi nổi, quyết liệt của thể thao Đông Nam Á. Cũng như mọi kỳ Đại hội thể thao khu vực từng diễn ra, điều còn đọng lại không chỉ là những con số huy chương, những kỷ lục hay bảng xếp hạng, mà là những dấu ấn sâu lắng hơn về con người, về cách một quốc gia vượt qua khó khăn để hoàn thành sứ mệnh đăng cai và về tinh thần đoàn kết, hữu nghị - sợi dây bền chặt gắn kết cộng đồng ASEAN.



Các cổ động viên Việt Nam góp phần vào bầu không khí đoàn kết, hữu nghị của SEA Games 33

Đây là một kỳ Đại hội đặc biệt. Đặc biệt bởi nó diễn ra trong bối cảnh không ít thách thức và cũng đặc biệt bởi chính từ những thách thức ấy, giá trị của sự chung tay, của tinh thần cộng đồng ASEAN đã được khắc họa rõ nét hơn bao giờ hết.

Nỗ lực bền bỉ của nước chủ nhà

Không phải ngẫu nhiên mà khi SEA Games 33 kết thúc, hai chữ "nỗ lực" được nhắc tới nhiều hơn cả khi nói về nước chủ nhà Thái Lan. Đại hội lần này diễn ra trong bối cảnh khu vực và thế giới có nhiều biến động, Thái Lan cũng không nằm ngoài vòng xoáy ấy. Thiên tai, lũ lụt khiến nhiều kế hoạch phải điều chỉnh gấp rút; các địa điểm thi đấu tại Songkhla buộc phải rút khỏi chương trình do ảnh hưởng nghiêm trọng của mưa lũ. Cùng thời điểm đó, đất nước Thái Lan đang trong giai đoạn quốc tang Hoàng Thái hậu Sirikit, khiến không khí chung của xã hội trở nên trầm lắng. Không khí căng thẳng tại biên giới giữa Thái Lan và Campuchia cũng khiến cho ngày hội thể thao lớn nhất khu vực bị ảnh hưởng đáng kể.

Thế nhưng, giữa những khó khăn chồng chất ấy, SEA Games 33 vẫn được tổ chức đúng kế hoạch, đúng tiến độ. Bangkok và các tỉnh, thành lân cận đã thực sự bước vào những ngày hội thể thao, nơi nhịp sống thường nhật hòa cùng không khí thi đấu sôi động của Đại hội. Bên ngoài các sân bóng đá, bơi, cầu lông, bóng chuyền… người dân Thái Lan và du khách xếp hàng dài để vào sân cổ vũ. Dưới cái nắng gắt của xứ nhiệt đới, công tác tổ chức vẫn được triển khai bài bản, chỉn chu, bảo đảm chất lượng chuyên môn và an toàn cho các đoàn vận động viên.

Trong bức tranh tổng thể ấy, không thể không nhắc tới sự chuyên nghiệp trong công tác hậu cần. Từ những suất ăn dành cho các đoàn tại lễ khai mạc hay tại các địa điểm thi đấu, dù thực đơn không quá cầu kỳ, nhưng cũng có đủ các món cơ bản như thịt, rau, nước uống. Ngay cả lực lượng báo chí tác nghiệp tại Đại hội cũng có thể sử dụng các suất ăn miễn phí trong quá trình làm việc, một chi tiết nhỏ nhưng thể hiện rõ tinh thần sẻ chia, chu đáo của Ban tổ chức.

Một điểm nhấn khác mang đậm dấu ấn riêng của nước chủ nhà là việc lựa chọn các trung tâm thương mại lớn làm địa điểm tổ chức thi đấu. Những không gian rộng rãi, hiện đại, tích hợp đầy đủ tiện ích đã trở thành "sân khấu" cho nhiều môn thể thao như bóng bàn, karate, taekwondo… Cách làm này không chỉ giúp tiết kiệm chi phí xây dựng mới các nhà thi đấu, mà còn tạo điều kiện để người dân và du khách dễ dàng tiếp cận SEA Games trong một không gian khép kín, nơi thể thao, mua sắm và giải trí hòa quyện. Đó là sự sáng tạo dựa trên nền tảng kinh nghiệm tổ chức của một quốc gia từng nhiều lần đăng cai các sự kiện thể thao lớn của châu lục.

Dù Bangkok trong những ngày SEA Games không thể rực rỡ sắc màu như thường lệ bởi không khí quốc tang, nhưng sự vận hành trơn tru của cả hệ thống tổ chức cho thấy bản lĩnh và kinh nghiệm của nước chủ nhà. SEA Games 33, vì thế, mang dáng dấp của một kỳ Đại hội được tổ chức trong thầm lặng, tiết chế, nhưng vững vàng và trách nhiệm.

SEA Games của tinh thần đoàn kết và bản sắc cộng đồng ASEAN

Nếu nỗ lực tổ chức là điều dễ nhận thấy, thì tinh thần đoàn kết, hữu nghị (cốt lõi của SEA Games) lại là giá trị thấm sâu hơn, lan tỏa trong từng ngày thi đấu. Trên các sân đấu, các vận động viên cạnh tranh quyết liệt để giành thành tích cao nhất cho quốc gia mình. Nhưng bên ngoài đường piste, là những cái bắt tay, những cái ôm chúc mừng, những ánh mắt sẻ chia giữa các đoàn thể thao Đông Nam Á.

SEA Games 33 không chỉ là nơi tranh tài, mà còn là không gian gặp gỡ của các nền văn hóa, nơi những khác biệt được tôn trọng và hòa hợp. Tại Bangkok nhịp sống về đêm vẫn sôi động đến tận khuya. Gần khu liên hợp thể thao Rajamangala, thông thường các hàng ăn sẽ mở cửa đến 23-24 giờ nhưng sau trận chung kết bóng đá, trước sự cuồng nhiệt của cổ động viên Việt Nam, các hàng ăn đều phá lệ đến 2-3 giờ đêm. Cùng với các nhà hàng, những ly nước hoa quả mát lạnh, những món ăn đường phố quen thuộc không chỉ xoa dịu cái mệt sau một ngày làm việc, mà còn mang lại cảm giác gần gũi, thân thiện cho các vị khách quốc tế.

Chính trong những khoảnh khắc đời thường ấy, tinh thần ASEAN hiện lên rõ nét hơn bất kỳ khẩu hiệu nào. Đó là sự cởi mở, là khả năng thích ứng, là cách các quốc gia trong khu vực cùng nhau chia sẻ khó khăn, cùng nhau tạo nên một Đại hội thể thao không chỉ thành công về chuyên môn mà còn giàu tính nhân văn.

Ngày bế mạc SEA Games 33 khép lại bằng một chương trình nghệ thuật với âm thanh, ánh sáng mang thông điệp về tình hữu nghị và đoàn kết khu vực. Ngọn lửa thiêng của Đại hội đã tắt, nhưng ngọn lửa của tinh thần ASEAN "một tầm nhìn, một bản sắc, một cộng đồng" vẫn tiếp tục được thắp sáng.

SEA Games 33 rồi sẽ đi vào ký ức như một kỳ Đại hội không hoàn hảo tuyệt đối, nhưng giàu giá trị và cảm xúc. Ở đó có những khó khăn, những điều chỉnh, những thử thách chưa từng có, nhưng cũng có sự kiên cường của nước chủ nhà, có sự đồng hành và chia sẻ của các quốc gia trong khu vực.

Khi những đoàn thể thao lần lượt rời Thái Lan để trở về quê hương, dư âm của những ngày hội thể thao vẫn còn đọng lại. Đó là ký ức về một SEA Games của nỗ lực vượt khó, của tinh thần đoàn kết, hữu nghị, của niềm tin vào sức mạnh cộng đồng ASEAN. Tạm biệt Thái Lan, hai năm nữa SEA Games sẽ gặp lại tại Malaysia, nơi câu chuyện về một cộng đồng ASEAN thịnh vượng, gắn kết và phát triển sẽ tiếp tục được viết tiếp, bằng thể thao, bằng văn hóa và bằng sự đồng lòng của các quốc gia Đông Nam Á. ■



SEA Games 33 đã khép lại nhưng ấn tượng về các cuộc tranh tài sôi nổi sẽ còn mãi



Chiếc huy chương vàng giàu cảm xúc của đội tuyển U22 quốc gia đã khép lại một kỳ SEA Games đặc biệt cho thể thao Việt Nam

● Tổng Biên tập: **NGUYỄN ANH VŨ**
● Phó Tổng Biên tập: **PHAN THANH NAM - NGUYỄN VĂN MƯỜI**
● **TÒA SOẠN - TRỊ SỰ VÀ PHÁT HÀNH:**
Số 33 ngõ 294/2 Kim Mã, phường Ngọc Hà, TP Hà Nội - ĐT: 024.37265564 - E.mail: baovanhoa@fpt.vn
● **GPXB:** Số 370/GP-BTTTT ngày 05/7/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông

● **VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN PHÍA NAM:**
170 Nguyễn Đình Chiểu, phường Xuân Hòa, TP.HCM - ĐT/FAX: 028. 38230890 - 39100922
● **TRỤ SỞ VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN PHÍA NAM TẠI TỈNH KHÁNH HÒA:**
211 Thống Nhất, phường Tây Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; ĐT: 0258. 3825008
● **TRỤ SỞ VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN PHÍA NAM TẠI TP ĐÀ NẴNG:**
12 Trương Hán Siêu, phường An Hải, TP Đà Nẵng - ĐT: 0236. 3897798

● **Chế bản:** Báo Văn Hóa
● **In tại:** Cty CP In Công đoàn Việt Nam

GIÁ: 5.000đ

Thế giới chao đảo trước cú sốc khí hậu liên hoàn

● HỒNG NHUNG

Năm 2025, thế giới chứng kiến sự tổn thương nặng nề trước sức tàn phá của thiên nhiên. Hàng loạt sự kiện cực đoan, từ lũ lụt, động đất cho đến nắng nóng, đã phơi bày những lỗ hổng trong năng lực ứng phó của nhiều quốc gia và trở thành lời cảnh báo rõ ràng về nguy cơ từ biến đổi khí hậu toàn cầu.

Nắng nóng cực đoan đã nổi lên như rủi ro khí hậu lan rộng và gây chết người nghiêm trọng nhất trong năm 2025 bởi khả năng vượt trội so với mọi hiểm họa khác về phạm vi ảnh hưởng, thời gian kéo dài và tác động tích lũy. Tổ chức Khí tượng Thế giới (WMO) xác nhận giai đoạn 2015 - 2025 là 11 năm nóng nhất trong 176 năm ghi nhận quan sát, trong đó ba năm gần đây liên tiếp lập kỷ lục nhiệt độ.

Theo Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên Hợp Quốc (FAO), hạn hán hiện là hiểm họa khí hậu gây tàn phá nặng nề nhất đối với nông nghiệp, chiếm hơn 30% tổng thiệt hại mùa màng toàn cầu. Năm 2025, tình trạng này càng nghiêm trọng hơn khi các đợt hạn hán kéo dài khắp miền tây Mỹ, Brazil, miền nam châu Phi và khu vực Địa Trung Hải, làm sụt giảm năng suất và đẩy lạm phát lương thực tăng cao. Rủi ro khí hậu cũng đang tác động đồng thời lên các hệ thống lương thực, năng lượng và kinh tế toàn cầu.

Lũ lụt là thảm họa khí hậu gây ra số người thiệt mạng và phải di dời lớn nhất trong năm 2025. Theo Văn phòng Liên Hợp Quốc về giảm nhẹ rủi ro thiên tai (UNDRR), lũ lụt hiện chiếm khoảng 35 - 40% tổng số các sự kiện thiên tai liên quan đến thời tiết trên toàn cầu, trong đó tác động nặng nề nhất tập trung ở những khu vực đông dân cư và các quốc gia có thu nhập thấp, nơi khả năng ứng phó và phục hồi còn hạn chế.

Quỹ Nhi đồng Liên Hợp Quốc (UNICEF) ghi nhận đợt mưa lớn và lũ quét tại Pakistan từ cuối tháng 6 đến giữa tháng 9 năm nay, đã gây thiệt hại nghiêm trọng về người, với 946 người thiệt mạng và hơn 1.000 người bị thương, hầu hết là trẻ em.

Bên cạnh đó, những cơn bão nhiệt đới ngày càng trở nên dữ dội hơn tại khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương đã khiến lượng mưa trong năm 2025 gia tăng và khó dự báo hơn. Tại Nam Á và Đông Nam Á, chuỗi bão và hệ thống gió mùa hoạt động bất thường đã khiến hơn 1.600 người thiệt mạng chỉ trong giai đoạn từ tháng 11 đến tháng 12, buộc hàng triệu người phải sơ tán và gây quá tải nghiêm trọng cho các hệ thống ứng phó thảm họa.

Những quốc gia bao gồm Sri Lanka, Indonesia, Thái Lan, Philippines và cả Việt Nam đã trải qua những tác động dây chuyền khi các cơn bão liên tục tấn công cùng một khu vực, làm trầm trọng thêm thiệt hại trước khi quá trình phục hồi có thể bắt đầu.

Tập đoàn bảo hiểm Thụy Sỹ Swiss Re trong tháng 12 đã dự báo thiên tai đã gây thiệt hại kinh tế toàn cầu khoảng 220 tỉ USD trong năm 2025. Các hình thái thời tiết cực đoan khác như cháy rừng và giông bão cũng gây ra tổn thất nặng nề, tạo thêm gánh nặng bồi thường ở mức cao kỷ lục trong lịch sử ngành bảo hiểm.

Năm 2025 đánh dấu năm thứ sáu liên tiếp thiệt hại được bảo hiểm vượt ngưỡng 100 tỉ USD, phản ánh xu hướng rủi ro thiên tai ngày càng trở nên phức tạp. Các thảm họa khí hậu trong năm 2025 cũng cho thấy những thất bại mang tính hệ thống đang diễn ra đồng thời trên nhiều lĩnh vực then chốt, bao gồm lương thực, năng lượng, y tế, giáo dục và tài chính.

Từ các đợt nắng nóng làm dịch chuyển nền nhiệt cơ bản cho đến bão lũ có thể xóa sổ thành quả phát triển của hàng thập kỷ chỉ trong vài tuần. Tác động của biến đổi khí hậu đang tích tụ với tốc độ nhanh hơn đáng kể so với khả năng ứng phó của các nước hiện nay. Bài học lớn rút ra từ năm 2025 là khoảng cách về khả năng phục hồi giữa các quốc gia đang ngày càng mở rộng. Việc thích ứng với biến đổi khí hậu, giảm nợ, cắt giảm phát thải và thúc đẩy phát triển dựa trên dữ liệu khí hậu không còn là những lộ trình riêng rẽ, mà đã trở thành các trụ cột gắn kết chặt chẽ, không thể tách rời của ổn định toàn cầu. Mọi sự trì hoãn trong hành động sẽ chỉ khiến chi phí phục hồi ngày càng vượt quá khả năng chi trả của thế giới, qua đó đặt ra yêu cầu cấp thiết về sự phối hợp quyết liệt và hành động chung của cộng đồng quốc tế ngay từ hôm nay. ■



Lũ lụt ở phía bắc Manila, Philippines trong tháng 11 do ảnh hưởng của siêu bão Fung-wong đã nhấn chìm nhiều ngôi nhà Ảnh: GETTY

GÓC BÌNH LUẬN

Bước đi tích cực

● LAM SA

Việc Ấn Độ quyết định đơn giản hóa các quy định về thị thực, đặc biệt đối với visa kinh doanh, đang được xem là một bước đi tích cực và mang tính thực tiễn cao trong bối cảnh nền kinh tế toàn cầu đối mặt với nhiều bất ổn. Chính sách mới không chỉ tạo điều kiện thuận lợi cho các chuyên gia nước ngoài, trong đó có các kỹ sư và kỹ thuật viên Trung Quốc, mà còn mang lại động lực quan trọng cho các ngành sản xuất then chốt của Ấn Độ.

Theo tuyên bố của Chính phủ Ấn Độ, cải cách chế độ visa kinh doanh nhằm hỗ trợ tốt hơn cho nhu cầu di chuyển của lực lượng lao động kỹ thuật cao. Đây là nhóm nhân sự đóng vai trò thiết yếu đối với nhiều doanh nghiệp trong nước, đặc biệt là các công ty đang vận hành máy móc, dây chuyền sản xuất có nguồn gốc từ Trung Quốc. Việc thiếu hụt chuyên gia phù hợp trong thời gian qua đã gây ra không ít khó khăn cho tiến độ sản xuất và kế hoạch mở rộng của các doanh nghiệp này.

Bộ Xúc tiến Công nghiệp và Thương mại Nội địa Ấn Độ cho biết, một nền tảng kỹ thuật số mới đã được ra mắt nhằm đơn giản hóa quy trình bảo lãnh và xin visa. Các doanh nghiệp giờ đây có thể dễ dàng tạo thư mời cho chuyên gia nước ngoài, đi kèm với việc rút gọn mẫu đơn và loại bỏ yêu cầu phải có thêm khuyến nghị từ nhiều bộ, ngành liên quan. Cách tiếp cận này giúp giảm đáng kể thời gian xử lý hồ sơ, đồng thời thể hiện tinh thần cải cách hành chính mạnh mẽ của New Delhi.

Đáng chú ý, chính sách nới lỏng visa áp dụng cho nhiều hoạt động quan trọng như lắp đặt, vận hành thử, bảo trì thiết bị và sản xuất tại nhà máy. Đây đều là những lĩnh vực mà doanh nghiệp Ấn Độ hiện phụ thuộc lớn vào chuyên gia Trung Quốc, không chỉ để đảm bảo hoạt động trơn tru mà còn để đào tạo đội ngũ lao động địa phương. Việc tạo điều kiện cho các chuyên gia này quay trở lại sẽ góp phần nâng cao năng lực nội tại của ngành công nghiệp Ấn Độ trong dài hạn.

Theo đánh giá của Tổ chức Nghiên cứu Observer Research Foundation, các biện pháp kiểm soát visa nghiêm ngặt trước đây đã khiến ngành sản xuất điện tử Ấn Độ thiệt hại khoảng 15 tỉ USD trong vòng bốn năm. Những con số này cho thấy cải cách hiện nay không chỉ mang ý nghĩa ngoại giao, mà còn là một quyết định kinh tế cần thiết.

Việc nới lỏng visa không chỉ giúp các công ty Trung Quốc như Xiaomi tháo gỡ khó khăn trong hoạt động tại Ấn Độ, mà còn hỗ trợ các ngành chiến lược như điện tử và năng lượng mặt trời vượt qua tình trạng thiếu lao động lành nghề. Từ đó, chính sách mới hứa hẹn sẽ tạo ra lợi ích song phương, đóng góp tích cực cho tăng trưởng kinh tế và ổn định khu vực. ■

Sinh viên EU nợ Anh hơn 5 tỉ bảng tiền vay

Theo số liệu chính thức từ Công ty Cho vay Sinh viên Anh, sinh viên Liên minh châu Âu hiện đang nợ Vương quốc Anh khoảng 5,8 tỉ bảng Anh trong năm học 2024 -2025 tiền vay học tập chưa hoàn trả, tăng mạnh so với mức 0,7 tỉ bảng trong năm học 2013 - 2014.

Thông tin này làm dấy lên lo ngại người đóng thuế Anh có thể phải gánh thêm chi phí, đặc biệt trong bối cảnh chính phủ đang cân nhắc tái gia nhập chương trình trao đổi sinh viên Erasmus với mức phí ước tính 8,75 tỉ bảng Anh.

TRÂM ANH

Việt Nam tham dự Liên hoan Phim quốc tế KAEN lần thứ 9

Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Khon Kaen, Thái Lan đã đồng hành và hỗ trợ đoàn Việt Nam tham dự Liên hoan Phim quốc tế KAEN lần thứ 9, diễn ra tại tỉnh Khon Kaen. Sự kiện thảm đỏ KAEN năm nay thu hút khoảng 500 đại biểu cùng sự góp mặt của hàng chục đoàn làm phim, đạo diễn và diễn viên đến từ nhiều quốc gia và vùng lãnh thổ.

Việc tham gia Liên hoan phim không chỉ nhằm xúc tiến, quảng bá điện ảnh Việt Nam ra quốc tế mà còn thể hiện rõ tinh thần chủ động hội nhập, tăng cường giao lưu văn hóa của điện ảnh Việt Nam trong khu vực và trên thế giới.

KHẢ HÂN